



CÔNG TY CỔ PHẦN XNK
THỦY SẢN MIỀN TRUNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DỰ KIẾN CHƯƠNG TRÌNH
PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN MIỀN TRUNG**

Tổ chức vào lúc 13h30 ngày 15/04/2026

Tại: Phòng Thỏ Sơn - Tầng 4, Mường Thanh Luxury Đà Nẵng
Số 270, đường Võ Nguyên Giáp, phường Ngũ Hành Sơn, Tp. Đà Nẵng, Việt Nam

Thời gian dự kiến	Nội dung
13h30 – 14h00	Đón tiếp Quý vị cổ đông về dự họp
14h00 – 14h10	Khai mạc - Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần dự họp. - Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông/đại diện cổ đông dự họp. - Giới thiệu Ban Chủ tọa.
14h10 – 14h20	Ban Chủ tọa làm việc - Giới thiệu Ban thư ký của phiên họp. - Giới thiệu Ban kiểm phiếu của phiên họp và biểu quyết thông qua. - Thông qua chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.
14h20 – 14h25	Thông qua “Quy chế làm việc tại phiên họp”.
14h25 – 14h40	Ban Chủ tọa trình bày các báo cáo: - Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động của HĐQT năm 2025;
14h40 – 15h00	Ban Kiểm soát trình bày các báo cáo và tờ trình: - Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2025; - <i>Tờ trình 09/2026/TT-ĐHĐCĐ của BKS về “Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026”.</i>
15h00 – 15h40	Ban chủ tọa trình bày các tờ trình của Hội đồng quản trị: + <i>Tờ trình 01/2026/TT-ĐHĐCĐ của HĐQT về “Báo cáo Tài chính kiểm toán năm 2025”;</i> + <i>Tờ trình 02/2026/TT-ĐHĐCĐ của HĐQT về “Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025”;</i> + <i>Tờ trình 03/2026/TT-ĐHĐCĐ của HĐQT về “Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026”;</i> + <i>Tờ trình 04/2026/TT-ĐHĐCĐ của HĐQT về “Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty năm 2025 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2026”;</i> + <i>Tờ trình 05/2026/TT-ĐHĐCĐ của HĐQT về “Thông qua việc cập nhật, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung”;</i> + <i>Tờ trình 06/2026/TT-ĐHĐCĐ của HĐQT về “Thông qua việc điều chỉnh, cập nhật, bổ sung Điều lệ Công ty của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung”;</i> + <i>Tờ trình 07/2026/TT-ĐHĐCĐ của HĐQT về “Thông qua việc điều chỉnh, cập nhật, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung”.</i>



	<i>Trung</i> ”; + Tờ trình 08/2026/TT-ĐHĐCĐ của HĐQT về “Thông qua việc điều chỉnh, cập nhật, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung”.
15h40 – 15h50	Ý kiến phát biểu của đại diện Công ty kiểm toán độc lập đã thực hiện Báo cáo tài chính Kiểm toán năm 2025.
15h50 – 16h10	Ban Chủ tọa tổ chức thảo luận, biểu quyết các báo cáo, tờ trình
16h10 – 16h30	Nghỉ giải lao. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu.
16h30 – 16h40	Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết các vấn đề của phiên họp.
16h40 – 16h50	Thông qua Biên bản và Nghị quyết của phiên họp.
16h50	Bế mạc phiên họp

(Ghi chú: Theo quyết định của Chủ tịch đoàn, thứ tự và thời lượng chương trình có thể thay đổi tùy theo diễn tiến phiên họp)

BAN TỔ CHỨC





**CÔNG TY CỔ PHẦN
XNK THỦY SẢN MIỀN TRUNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ LÀM VIỆC
TẠI PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
(Bắt đầu vào lúc 13 giờ 30 ngày 15 tháng 04 năm 2026)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty CP XNK Thủy Sản Miền Trung.

I. MỤC TIÊU:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng, dân chủ;
- Đảm bảo đúng quy định của pháp luật;
- Tạo điều kiện cho công tác tổ chức, tiến hành phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty thành công tốt đẹp.

II. THAM DỰ PHIÊN HỌP:

- Tất cả các cổ đông đã làm đủ các thủ tục đăng ký tham dự phiên họp được quyền tham dự, biểu quyết tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ).

- Cổ đông có thể ủy quyền cho đại diện của mình (người được ủy quyền) tham dự và biểu quyết các vấn đề trong phạm vi ủy quyền của mình tại phiên họp. Người được ủy quyền không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty, được thực hiện các quyền trong phạm vi được ủy quyền phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Việc cử đại diện và ủy quyền, thay đổi đại diện và người được ủy quyền phải được thực hiện bằng văn bản theo đúng những quy định:

a-Cổ đông là cá nhân thì văn bản ủy quyền phải được ký bởi cổ đông đó;

b-Cổ đông là pháp nhân/ tổ chức thì phải được đóng dấu và được ký bởi người đại diện theo pháp luật của pháp nhân/ tổ chức đó.

- Phiên họp được tiến hành khi số cổ đông và các đại diện được ủy quyền dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của Công ty. Những cổ đông vì lý do khách quan không đến dự họp hoặc không ủy quyền cho người khác dự họp nhưng đã gửi Phiếu Biểu quyết của mình cho Ban tổ chức đối với những nội dung được nêu trong chương trình dự kiến của phiên họp (kèm thư mời họp), hoặc nội dung bổ sung đã đăng tải trên website Công ty và Công ty đã nhận trước thời điểm khai mạc phiên họp Đại hội đồng cổ đông thì được xem là có tham dự ĐHĐCĐ của Công ty.

III. TRẬT TỰ CỦA PHIÊN HỌP:

- Tất cả cổ đông đến dự phiên họp phải ăn mặc lịch sự;
- Cổ đông khi vào phòng họp phải ngồi đúng vị trí do Ban tổ chức phiên họp sắp xếp;
- Không hút thuốc lá trong phòng họp;
- Không nói chuyện riêng, điện thoại để chế độ im lặng và hạn chế tối đa việc sử dụng điện thoại di động trong lúc phiên họp đang diễn ra.

IV. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI PHIÊN HỌP:

1. Nguyên tắc chung:

- Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách giơ thẻ, bỏ phiếu trực tiếp, bỏ phiếu qua đường bưu điện/thư điện tử/fax và Công ty đã nhận trước thời điểm khai mạc phiên họp Đại hội đồng cổ đông.

- Cổ đông thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết.

- Chủ tọa đề xuất các hình thức biểu quyết đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình để Đại hội thông qua.

2. Cách biểu quyết:

Tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026, có 02 dạng phiếu sử dụng để biểu quyết các vấn đề cần biểu quyết:

- Các vấn đề trọng yếu có trong nội dung chương trình sẽ được biểu quyết bằng **Phiếu biểu quyết**. Đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “V” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu đã được niêm phong tại phòng họp theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu đối với trường hợp bỏ phiếu trực tiếp. Đối với trường hợp bỏ phiếu qua đường bưu điện/thư điện tử/fax, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về Công ty và đảm bảo Ban Tổ chức nhận trước giờ khai mạc phiên họp. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

- Các vấn đề như thông qua dự thảo: Quy chế làm việc tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026, Nghị quyết phiên họp, Chương trình phiên họp, thành phần Ban kiểm phiếu,... sẽ được biểu quyết bằng **Thẻ biểu quyết**. Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, thành viên Ban kiểm tra tư cách cổ đông/ Ban kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến và Không hợp lệ.

Các quyết định của phiên họp ĐHĐCĐ được thông qua khi có từ 65% phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, kể cả những cổ đông vì lý do khách quan không đến dự họp hoặc không thể ủy quyền cho người khác dự họp nhưng đã gửi Phiếu Biểu quyết của mình cho Ban tổ chức trước khi khai mạc phiên họp.

3. Cách thức kiểm phiếu

Cách thức kiểm phiếu được tiến hành bằng cách thu phiếu biểu quyết và kiểm phiếu tập hợp số phiếu biểu quyết Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến.

Đối với những vấn đề nhạy cảm và nếu cổ đông có yêu cầu, Công ty phải chỉ định tổ chức độc lập thực hiện việc thu thập và kiểm phiếu.

4. Thông báo kết quả kiểm phiếu

Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra, tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả kiểm của từng vấn đề. Kết quả kiểm phiếu sẽ được công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

V. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI PHIÊN HỌP:

1. Nguyên tắc:

Cổ đông tham dự họp khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải đăng ký bằng cách giơ tay/ giơ Thẻ biểu quyết và phải được sự đồng ý của Ban Chủ tọa.

2. Cách thức phát biểu:

Cổ đông phải phát biểu ngắn gọn, tập trung vào những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của phiên họp đã được thông qua. Ban Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp thắc mắc của cổ đông.

VI. NHIỆM VỤ VÀ NGUYÊN TẮC LÀM VIỆC CỦA ĐOÀN CHỦ TỌA:

1. Nhiệm vụ của Đoàn chủ tọa:

- Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
- Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

2. Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tọa: Đoàn Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

VII. NHIỆM VỤ CỦA BAN THƯ KÝ:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội;
- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của Đại biểu;
- Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thông báo đến các Cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ công ty;
- Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Chủ Tọa.

Biên bản phiên họp cùng các biên bản kiểm phiếu sẽ được lưu giữ tại Công ty và được đăng tải trên website của Công ty (<http://www.seadanang.com.vn>) để cổ đông có thể truy cập, thay cho việc gửi trực tiếp đến cổ đông nhằm mục đích tiết giảm chi phí.

BAN TỔ CHỨC

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 03 năm 2026

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN MIỀN TRUNG
NĂM 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP XNK Thủy Sản Miền Trung

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung (Công ty/ SEADANANG) xin gửi tới Quý Cổ đông Báo cáo của Hội đồng quản trị trong năm 2025, bao gồm các nội dung sau:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2025

1.1- Đánh giá chung về môi trường kinh doanh thủy sản năm 2025:

Năm 2025, ngành xuất khẩu thủy sản Việt Nam đã về đích ấn tượng với kim ngạch đạt 11,34 tỷ USD, tăng 13% so với năm 2024. Thành quả này bắt nguồn từ sự kết hợp giữa nhu cầu dự trữ thực phẩm toàn cầu tăng cao và sự chủ động, linh hoạt của các doanh nghiệp trong việc hóa giải các rào cản thuế, quy định khắt khe từ thị trường Hoa Kỳ. Bên cạnh đó, các hiệp định FTA tiếp tục là đòn bẩy chiến lược giúp hàng thủy sản bứt phá mạnh mẽ.

Về thị trường, dù thị trường Mỹ gặp nhiều bất ổn về chính sách thuế và rào cản kỹ thuật nhưng vẫn duy trì tăng trưởng nhẹ 3%, đạt doanh số 1,9 tỷ USD. Đáng chú ý, Trung Quốc và Hồng Kông trở thành điểm sáng với mức tăng trưởng 29%, kim ngạch đạt 2,45 tỷ USD nhờ sức hút từ nhóm hàng tươi sống. Khối thị trường CPTPP (Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương) có kim ngạch đạt 3,09 tỷ USD, tăng trưởng 22% với sự ổn định của thị trường Nhật Bản, Úc, Canada. Thị trường EU vẫn giữ được đà tăng 12,5% tương đương kim ngạch đạt 1,2 tỷ USD bất chấp tác động từ thẻ vàng IUU.

Xét theo cơ cấu mặt hàng, **Tôm** giữ vai trò chủ lực khi mang về 4,65 tỷ USD (tăng 20%), đặc biệt là sự đóng góp đột phá từ phân khúc tôm hùm. **Cá tra** và **Cá biển** cũng ghi nhận những con số khả quan với mức tăng lần lượt là 8% và 12,2%. **Mực**, **bạch tuộc** ghi nhận mức tăng khá với kim ngạch 764,4 triệu USD, tăng 16,3%. Tuy nhiên, ngành **Cá ngừ** lại chịu sự sụt giảm 7,6% do khó khăn kéo dài về nguồn nguyên liệu và quy định IUU. Nhìn chung, đây là một năm thành công, khẳng định vị thế và năng lực thích ứng của thủy sản Việt Nam trên bản đồ thế giới.

1.2- Đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2025:

Công ty CP Xuất nhập khẩu Thủy Sản Miền Trung (SEADANANG) cũng đã trải qua một năm 2025 với nhiều cung bậc thăng trầm. Dù khởi đầu thuận lợi, Công ty sớm đối mặt với thách thức từ thuế đối ứng của Mỹ vào Quý 2, kéo theo áp lực về giá nguyên liệu, chi

phí vận tải và tình trạng thiếu hụt container. Giai đoạn đầu quý 3, đơn hàng tôm gặp khó khăn do tâm lý chờ giá từ đối tác và những trở ngại trong việc chuyển đổi cơ cấu lao động.

Tuy nhiên, nhờ sự kiên định của Ban Tổng Giám đốc kết hợp với nhu cầu nhập khẩu tích lũy trong tình hình thế giới nhiều biến động, đã làm cho tình hình thay đổi, SEADANANG đã xoay chuyển cục diện thành công từ giữa Quý 3. Điểm sáng lớn nhất là lợi nhuận năm 2025 đã vượt mục tiêu đề ra, thực chất đến từ hoạt động kinh doanh cốt lõi của Công ty. Trong mọi hoàn cảnh, Công ty vẫn đảm bảo việc làm, thu nhập và phúc lợi cho người lao động. Thành quả này không chỉ là con số tài chính, mà còn minh chứng sự đoàn kết, đồng ý chí của đội ngũ quản lý của Công ty, từ tinh thần làm việc trách nhiệm của tất cả các phòng ban đến sự cố gắng rất tốt của đội ngũ lao động trực tiếp – đó cũng chính là nét văn hóa đáng quý đã có được ở SEADANANG.

Năm 2025, Công ty đạt được những kết quả thực hiện các chỉ tiêu Đại hồng đồng cổ đông thường niên 2025 giao như sau:

CHỈ TIÊU	ĐVT	KH 2025	TH 2025	% TH/ KH 2025
1- Tổng doanh thu	Tỷ đồng	770,00	833,59	108,26
2- Kim ngạch XNK	Triệu USD	29,40	30,60	104,08
3-Khấu hao	Tỷ đồng	11,50	11,12	96,67
4-Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	9,20	10,01	108,85

Theo đó, tổng doanh thu đạt 108,26% kế hoạch năm 2025, tăng 13,62% so với năm 2024; Kim ngạch xuất khẩu đạt 104,07% kế hoạch năm 2025, tăng 10,36% so với năm 2024; Lợi nhuận trước thuế đạt 108,85% kế hoạch năm 2025, tăng 8,36% so với năm 2024.

Về sản lượng và giá trị xuất khẩu như sau:

Nội dung	ĐVT	KH năm 2025	TH năm 2025	% TH /KH 2025	% TH 2025/ TH 2024
Sản lượng xuất khẩu	Tấn	5.444,00	5.068,73	93,11	96,48
Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	29,40	30,60	104,08	110,39

Đánh giá kết quả thực hiện sản lượng và kim ngạch năm 2025, số liệu cho thấy một xu hướng chuyển dịch tích cực về giá trị:

Về Kim ngạch xuất khẩu: Đây là điểm sáng lớn khi Công ty đạt 30,60 triệu USD, vượt 4,08% so với kế hoạch và tăng trưởng 10,39% so với cùng kỳ năm 2024.

Về Sản lượng: Tuy đạt 5.068,73 tấn (tương ứng 93,11% kế hoạch và giảm nhẹ 3,52% so với cùng kỳ), nhưng sự sụt giảm này không làm ảnh hưởng đến doanh thu tổng thể.

Việc kim ngạch xuất khẩu tăng trưởng nghịch chiều với Sản lượng là minh chứng cho việc giá xuất khẩu bình quân của Công ty đã tăng. Điều này cho thấy chiến lược sản xuất kinh doanh và khả năng đàm phán giá tốt của Ban Điều hành Công ty trong bối cảnh thị trường biến động đã phát huy hiệu quả.

Năm 2025, Công ty vẫn đang tập trung vào thị trường Nhật Bản với đa số là khách hàng truyền thống. Công ty chưa thể xuất khẩu hàng hóa sang thị trường Mỹ và châu Âu do

vướng các rào cản về thuế quan (Công ty có thuế suất toàn quốc đối với thuế chống bán phá giá Tôm) đối với thị trường Mỹ, và về các chứng nhận liên quan đến việc sở hữu vùng nuôi đối với thị trường EU (đây là điểm hạn chế của Công ty khi không có vùng nuôi). Trong giai đoạn khó khăn, khách hàng thường tập trung vào size nhỏ để phù hợp với nhu cầu tiêu thụ của thị trường và diễn biến đồng Yên Nhật.

2. Hoạt động đầu tư trong năm 2025:

2.1. Công tác thực hiện dự án đầu tư, giá trị tài sản cố định tăng, chi phí sửa chữa lớn, xây dựng cơ bản và mua sắm công cụ dụng cụ trong năm 2025:

- Tăng Tài sản cố định:	3.231.686.809	Đồng
- Sửa chữa lớn:	2.215.022.550	Đồng
- Mua sắm CCDC:	123.954.000	Đồng

TỔNG CỘNG:	5.570.663.359	Đồng
-------------------	----------------------	-------------

2.2. Về tình hình đầu tư tài chính dài hạn tại doanh nghiệp khác:

Trong năm 2025, Công ty không đầu tư thêm vào các doanh nghiệp khác. Theo số liệu đến ngày 31/12/2025 của Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán của Công ty, Công ty ghi nhận khoản đầu tư tài chính dài hạn tại các đơn vị sau:

- Tại Công ty Cổ phần Đầu tư New City Seadanang (NCS): Công ty nắm giữ 1.836.557 cổ phần. Với những vấn đề tranh chấp pháp lý giữa Công ty với NCS, Công ty vẫn đang phối hợp với đơn vị tư vấn luật và theo dõi thông tin từ các cơ quan có thẩm quyền để kịp thời có động thái bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty tại NCS.

- Tại Công ty Cổ phần Long Hậu (LHG): Công ty nắm giữ 137.904 cổ phần.

3. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Điều hành Công ty năm 2025:

Trong năm 2025, SEADANANG tiếp tục duy trì tốt quan hệ đối nội và đối ngoại. Công ty đảm bảo 100% việc làm, thu nhập và phúc lợi cho người lao động. Quan hệ nội bộ Công ty luôn được chú trọng xây dựng trên nền tảng tập trung vào công việc chung. Công ty duy trì nề nếp hội họp định kỳ, tổ chức vinh danh các tập thể, cá nhân xuất sắc nhằm động viên khuyến khích người lao động, góp phần xây dựng văn hoá doanh nghiệp ngày càng tốt hơn và khuyến khích CBCNV tham gia để rèn luyện sức khoẻ, mang lại những giá trị tinh thần từ một hoạt động lành mạnh. Đặc biệt, công tác đào tạo được chú trọng đẩy mạnh với 10 chương trình đào tạo nội bộ và bên ngoài, cập nhật kịp thời các kiến thức về chuyên môn; An toàn, vệ sinh lao động; Công nghệ AI; tiêu chuẩn ASC và quy định pháp luật mới.

Về đối ngoại, SEADANANG duy trì mối quan hệ tốt đẹp với các ngân hàng, linh hoạt vốn vay để đảm bảo sản xuất kinh doanh ổn định. Bên cạnh việc tích cực duy trì tốt mối quan hệ với khách hàng thông qua các chuyến công tác tại Nhật Bản, Công ty còn tham quan Hội chợ quốc tế Châu Á tại Singapore và tìm kiếm thiết bị chế biến phù hợp tại Hội chợ quốc tế Thanh Đảo (Trung Quốc). Nhờ những nỗ lực không ngừng, năm 2025, Công ty tiếp tục vinh dự nhận danh hiệu “Doanh nghiệp xuất khẩu xuất sắc năm 2025 – Tp Đà Nẵng” từ Hiệp hội Chế biến và xuất khẩu Thủy sản Việt Nam.

Khép lại năm 2025, mặc dù bối cảnh kinh tế thế giới còn nhiều thách thức và khó khăn từ thị trường, SEADANANG đã nỗ lực duy trì sự ổn định để từng bước hiện thực hóa

các mục tiêu đề ra. Dưới sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị và tinh thần trách nhiệm của Ban Điều hành, Công ty đã kịp thời điều chỉnh chiến lược để thích ứng với những biến động về thuế và chi phí. Dù chưa phải là một năm hoàn hảo về mọi mặt, nhưng việc lợi nhuận đạt và vượt kế hoạch từ hoạt động kinh doanh cốt lõi, cùng sự đồng lòng của tập thể nhân viên, người lao động trong những giai đoạn khó khăn nhất, là những kết quả đáng ghi nhận. Công ty sẽ tiếp tục củng cố nội lực, duy trì sự thận trọng cần thiết để chuẩn bị cho những bước đi bền vững hơn trong năm 2026.

4. Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2025:

4.1- Nhân sự Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
1	Ông. Lê Vĩnh Hòa	Chủ tịch HĐQT Thành viên HĐQT không điều hành	26/12/2018
2	Ông. Trần Hữu Hoàng	Thành viên HĐQT không điều hành	19/04/2022
3	Bà. Nguyễn Thị Hoàng Lan	Thành viên HĐQT không điều hành	19/04/2022
4	Ông. Phạm Trường Giang	Thành viên HĐQT không điều hành	19/04/2022
5	Ông. Đỗ Mạnh Linh	Thành viên HĐQT không điều hành	12/04/2024

4.2- Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2025:

Hội đồng quản trị Công ty đã nghiêm túc thực hiện đúng và đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế nội bộ của Công ty. Hội đồng quản trị luôn sát sao với các hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty. Trong năm 2025, Hội đồng quản trị có 11 cuộc họp (trong đó 4 cuộc họp trực tiếp, 7 cuộc họp bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản), ban hành 16 nghị quyết và 1 quyết định để chỉ đạo Ban Điều hành triển khai thực hiện với một số nội dung quan trọng như sau:

- Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025; chốt danh sách cổ đông Công ty tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và các tài liệu chính của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;
- Bổ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc Công ty CP XNK Thủy sản Miền Trung;
- Phê duyệt Phương án đầu tư “Hoàn thiện hệ thống phòng cháy chữa cháy - cứu nạn cứu hộ tại Công ty CP Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung - năm 2025;
- Thông qua kế hoạch vay vốn để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025-2026 của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung tại các tổ chức tín dụng năm 2024;
- Thông qua việc lựa chọn đơn vị thực hiện soát xét, kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty dựa trên đề xuất của Ban kiểm soát;
- Thông qua Cập nhật địa chỉ đăng ký kinh doanh Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung;
- Thông qua thanh lý xe ô tô 7 chỗ cũ, vay mua và thế chấp xe ô tô 7 chỗ mới.

Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đã được triển khai và về cơ bản hoàn thành các nội dung, tiến độ đề ra.

Tuy nhiên, riêng đối với nội dung tại Điều 8 của Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 về việc cập nhật, bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ Công ty đã xây dựng và nộp hồ sơ cho cơ quan có thẩm quyền xem xét và phê duyệt. Cụ thể:

Ngày 28/04/2025, Công ty đã nộp hồ sơ tại Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, đơn vị tiếp nhận là Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính Thành phố Đà Nẵng (Phòng ĐKKD Đà Nẵng) để thực hiện thủ tục cập nhật, bổ sung ngành nghề kinh doanh theo quyết định của ĐHĐCĐ Công ty tại Điều 8 của Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

Tuy vậy, đến ngày 19/05/2025, Phòng ĐKKD Đà Nẵng đề nghị Công ty cần sửa đổi, bổ sung trong hồ sơ như sau:

“1. Bổ sung chi tiết cho mã 4610: "(trừ đầu giá)".

2. Bổ sung Tờ trình 06/2025/TT-ĐHĐCĐ của HĐQT về “Thông qua việc cập nhật, bổ sung ngành, nghề kinh doanh và cập nhật, sửa đổi Điều lệ của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung”.

3. Bổ sung đầy đủ mục biểu quyết trên Biên bản họp ĐHĐCĐ: Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

4. Điều chỉnh Nghị quyết ĐHĐCĐ: ghi nhận đầy đủ tên ngành, mã ngành, chi tiết ngành.”

Theo những phản hồi trên và qua làm việc trực tiếp với chuyên viên tiếp nhận hồ sơ, Phòng ĐKKD Đà Nẵng yêu cầu Công ty phải điều chỉnh một số nội dung các văn bản gốc gồm: Tờ trình, Biên bản họp ĐHĐCĐ, Nghị quyết ĐHĐCĐ. Tuy nhiên, xét các văn bản vừa đề cập đều đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua tại phiên họp ngày 17/04/2025 và đã được Công ty thực hiện công bố thông tin chính thức vào ngày 18/04/2025. Do vậy, trên tinh thần tôn trọng tối đa quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông và tính pháp lý của hồ sơ, Công ty nhận thấy không thể tự ý điều chỉnh các nội dung theo yêu cầu của Phòng ĐKKD Đà Nẵng vì vượt thẩm quyền được quy định tại Điều lệ Công ty và dự kiến sẽ trình ĐHĐCĐ Công ty xem xét lại các yêu cầu trên tại Đại hội gần nhất. Chính vì vậy, Công ty cũng chưa thể thực hiện cập nhật, điều chỉnh Điều lệ Công ty vì hồ sơ cập nhật, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty chưa được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Đồng thời, trong năm 2025, Thủ tướng Chính phủ cũng đã ban hành Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/09/2025 (Quyết định số 36) về ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam có hiệu lực từ ngày 15/11/2025 thay thế cho Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 (Quyết định số 27). Trong khi đó, các nội dung cập nhật, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty đã được thông qua theo Điều 8 Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 là các điều chỉnh theo Quyết định số 27.

Chính vì những lý do trên, tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026, HĐQT Công ty sẽ có Tờ trình đề trình ĐHĐCĐ Công ty xem xét và quyết định thêm đối với về việc cập nhật, bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ cho phù hợp với Quyết định số 36 và các quy định hiện hành của pháp luật.

5. Thù lao của HĐQT trong năm 2025:

Việc chi trả thù lao cho các Thành viên Hội đồng quản trị trong năm 2025 được Công ty thực hiện chi trả đúng với nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đã được cổ đông thông qua; và được báo cáo chi tiết tại Tờ trình số 04/2026/TT-ĐHĐCĐ về việc báo cáo thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thực hiện năm 2025 và kế hoạch năm 2026 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, cũng như được trình bày cụ thể trên Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán của Công ty.

6. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có.

7. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Không có.

8. Việc thực hiện quy định về quản trị Công ty:

Công ty CP XNK Thủy sản Miền Trung luôn tuân thủ và thực hiện đúng theo quy định pháp luật và quy định nội bộ về quản trị Công ty. Công ty luôn xem xét các thông lệ tốt về quản trị Công ty để áp dụng sao cho phù hợp với doanh nghiệp, mang lại hiệu quả hoạt động.

9. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026:

9.1- Đánh giá môi trường kinh doanh thủy sản 2026:

9.1.1 - Các cơ hội:

Năm 2025 đánh dấu sự phục hồi rõ nét của ngành thủy sản Việt Nam sau giai đoạn trầm lắng. Ngay từ ba quý đầu năm, toàn ngành đã ghi nhận sự tăng trưởng tích cực ở hầu hết các nhóm sản phẩm và thị trường, phản ánh nỗ lực vượt qua áp lực chi phí và sự suy giảm tiêu dùng toàn cầu trước đó.

Cơ hội lớn nhất đến từ sự phục hồi của các thị trường châu Á, đặc biệt là Trung Quốc – Hồng Kông, ASEAN và Nhật Bản, khi nhu cầu tiêu dùng nội địa và phân khúc nhà hàng – dịch vụ (HORECA) tăng mạnh sau thời kỳ suy giảm. Trung Quốc – Hồng Kông duy trì tốc độ nhập khẩu cao nhất trong nhóm thị trường chính 33%. Các mặt hàng tươi sống như tôm hùm, cá tra và mực là những sản phẩm hưởng lợi lớn nhờ nhu cầu cao. Việc mở rộng kênh thương mại biên giới và logistics lạnh xuyên biên giới giữa Việt Nam và Trung Quốc cũng giúp cải thiện tốc độ luân chuyển hàng hóa và giảm chi phí lưu kho.

Tại khu vực EU và các nước CPTPP, các hiệp định thương mại tự do tiếp tục là đòn bẩy quan trọng khi nhiều dòng thuế được cắt giảm sâu. Việc Anh chính thức gia nhập CPTPP cùng với việc EU nới lỏng một số quy định kỹ thuật đã mở ra không gian phát triển mới cho các sản phẩm chủ lực như tôm và cá tra, đặc biệt là các mặt hàng có đầy đủ chứng nhận quốc tế về truy xuất nguồn gốc.

Một xu hướng nổi bật khác là sự chuyển dịch mạnh mẽ của người tiêu dùng toàn cầu sang các sản phẩm thủy sản chế biến sâu và đóng gói tiện lợi. Đây là cơ hội để các doanh nghiệp Việt Nam khẳng định năng lực cạnh tranh quốc tế bằng cách đầu tư vào công nghệ

sản xuất các mặt hàng ăn liền và sản phẩm có giá trị gia tăng, đáp ứng những tiêu chuẩn khắt khe nhất về an toàn thực phẩm.

Bên cạnh đó, phân khúc cá rô phi đang nổi lên như một nhân tố then chốt trong an ninh lương thực với tiềm năng tăng trưởng rất lớn tại Châu Á. Đồng thời, sự tăng cường hợp tác chiến lược giữa Việt Nam và Nga thông qua biên bản ghi nhớ tháng 10/2025 đã mở ra triển vọng trao đổi nguyên liệu cá thịt trắng và xuất khẩu tôm, cá ngừ trong bối cảnh nguồn cung toàn cầu đang có xu hướng sụt giảm.

9.1.2 - Thách thức:

Đầu tiên là "cú sốc" thuế quan từ thị trường Mỹ. Việc Mỹ áp thuế đối ứng 20% từ tháng 08/2025 cùng với các rào cản thuế chống bán phá giá đã khiến kim ngạch xuất khẩu sang thị trường này giảm mạnh, đặc biệt là nhóm tôm và cá tra. Mặc dù ngày 20/02/2026, Tòa án Tối cao Mỹ đã phán quyết rằng các mức thuế đối ứng là bất hợp pháp nhưng dự kiến, Tổng thống Trump vẫn có thể thực hiện việc áp các mức thuế khác lên hàng hóa nhập khẩu vào Mỹ thông qua các chính sách khác với mức đánh thuế có thể sẽ còn cao hơn các mức đang được áp dụng. Do vậy, thời gian tới, các doanh nghiệp sẽ tiếp tục phải đối mặt với tình trạng "thuế chồng thuế", buộc phải hoãn giao hàng hoặc chuyển hướng thị trường để bảo vệ tính cạnh tranh.

Tiếp theo là áp lực từ các quy định bảo vệ môi trường và nghề cá. Từ đầu năm 2026, Đạo luật MMPA của Mỹ sẽ cấm nhập khẩu hải sản từ 12 nghề cá của Việt Nam nếu không chứng minh được việc bảo vệ động vật có vú biển. Cùng với đó, việc "thẻ vàng IUU" của EU vẫn chưa được tháo gỡ sau 7 năm đã kéo dài thời gian thông quan, tăng chi phí và đe dọa nghiêm trọng đến uy tín của hải sản khai thác Việt Nam.

Tại các thị trường trọng điểm như Trung Quốc, dù là động lực tăng trưởng nhưng sự thay đổi chính sách thương mại và cạnh tranh khốc liệt đang tạo ra áp lực lớn về tính chuyên nghiệp và giá trị gia tăng.

Sự cạnh tranh gay gắt về giá và chất lượng từ các đối thủ như Ấn Độ, Ecuador hay Indonesia, cùng với xu hướng thắt chặt chỉ tiêu do biến động tỷ giá và địa chính trị toàn cầu, vẫn là những rủi ro thường trực.

Ngành nuôi trồng cũng đối mặt với chi phí đầu vào tăng cao. Giá nguyên liệu thức ăn thủy sản như ngô và đậu nành biến động mạnh, cùng với sự thiếu hụt bột cá, dầu cá do biến đổi khí hậu đã đẩy chi phí sản xuất lên cao. Các nhóm hàng như cá rô phi dù có tiềm năng nhưng đang chịu áp lực lớn từ sự trỗi dậy của Brazil và tình trạng dư cung, giảm giá sâu từ phía Trung Quốc.

Cuối cùng là những thách thức mang tính hệ thống nội địa. Tình trạng thiếu hụt nguyên liệu, quy hoạch đất nông nghiệp chưa đồng bộ do quá trình đô thị hóa và tác động tiêu cực từ biến đổi khí hậu như hạn hán, xâm nhập mặn đang ảnh hưởng trực tiếp đến năng suất. Đối với các doanh nghiệp vừa và nhỏ, việc đáp ứng yêu cầu về thực phẩm "xanh" và chuỗi cung ứng bền vững đang trở thành một rào cản lớn cần sớm có giải pháp thích nghi.

9.1.3 - Các điểm mạnh của Công ty:

- Tại SEADANANG, sau những năm nỗ lực chuyển đổi, đa dạng hoạt động, đến nay chế biến Tôm – Cá đang thực hiện đúng chiến lược của Công ty.
- Việc tiếp cận các doanh nghiệp Nhật Bản vẫn đang là điều kiện khó đối với các doanh nghiệp – nhưng đây đang là một lợi thế của Công ty, nhất là khi các chiến dịch thuế quan của Mỹ xảy ra trong năm 2025, các doanh nghiệp có thị trường chính là Mỹ đều có xu hướng chuyển hướng, nhưng không thể nhanh.
- Công ty có sự tập trung đầu tư cho sản xuất trong những năm qua, máy móc thiết bị được bổ sung theo hướng giảm bớt sự lệ thuộc vào sức người và ý thức người lao động, tăng năng lực chế biến, năng lực cấp đông.
- Kiểm soát kháng sinh, vi sinh ổn định.
- Môi trường nhà máy khang trang hơn rất nhiều.
- Công ty có điều kiện sản xuất và quản lý khá tốt, mở ra nhiều cơ hội mặt hàng mới và sản lượng đặt hàng tăng lên.
- Đội ngũ lãnh đạo tâm huyết, có chuyên môn tốt, nhiệt tình, nhiều cán bộ công nhân viên làm việc lâu năm tại Công ty nên có vốn kinh nghiệm khá với ngành nghề, đồng thời, chú trọng bồi dưỡng đội ngũ trẻ để đào tạo lực lượng tiếp nối, kế cận; bộ máy khá ổn định.
- Chính sách Công ty với người lao động khá tốt, phong phú nên được xem như là có điều kiện hỗ trợ công tác tuyển dụng lao động.
- Công ty đang triển khai các phần mềm quản lý.
- Định hướng vừa có tự doanh – vừa có gia công, vừa có sản phẩm tôm – vừa có sản phẩm cá sẽ tạo sự tương hỗ phù hợp cho các điểm yếu trong ngắn hạn và phát huy được các điểm mạnh của Công ty.

9.1.4 - Các điểm yếu/ hạn chế của Công ty:

- Thị trường Nhật chiếm tỷ trọng rất lớn tại SPD, dù với quy mô nhà máy của Công ty, thị trường Nhật là lựa chọn phù hợp nhất, nhưng vẫn có sự phụ thuộc lớn.
- Công ty không có vùng nuôi nên không thể chủ động trong việc xây dựng các giá trị của các chứng nhận như: ASC, Global GAP, BAP. Trong khi đó, các chứng nhận luôn được nâng cấp yêu cầu qua từng năm và là điều kiện cần của hàng giá trị gia tăng vào EU,...
- Nguyên liệu tôm Việt Nam thiếu, Miền Trung càng thiếu. Việc mua nguyên liệu ở xa khiến phí vận chuyển khá nhiều, trong khi đó, cạnh tranh về sản lượng nguyên liệu đang là áp lực lớn cho các nhà máy chế biến.
- Nguồn vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty hiện nay chủ yếu là vốn vay từ ngân hàng, trong khi việc tăng vốn điều lệ là tương đối khó khăn. Đất đai Công ty tại trụ sở chính (tại số 01 Bùi Quốc Hưng, Thọ Quang, Sơn Trà, Đà Nẵng) đang được thuê trả tiền hàng năm nên vừa thiếu tính ổn định, vừa hạn chế về mặt tài sản thế chấp.
- Các sản phẩm chính của Công ty không chỉ từ tôm thẻ chân trắng mà còn bao gồm các loại thủy sản khai thác từ tự nhiên nên sẽ phải đối diện với nhiều rủi ro đến từ nguyên liệu nuôi trồng và đánh bắt, phụ thuộc vào môi trường, thời tiết, khí hậu, chất lượng con giống và phương pháp nuôi trồng, tính mùa vụ và sản lượng khai thác, đánh bắt.

- Lao động hiện là nguồn lực then chốt nhưng cũng là biến số đầy thách thức đối với kế hoạch sản xuất kinh doanh. Tại Đà Nẵng, sự chuyển dịch lao động sang ngành dịch vụ – du lịch gây áp lực lớn cho các đơn vị sản xuất, đặc biệt môi trường thủy sản, buộc Công ty phải thu hút nhân lực từ các tỉnh lân cận. Điều này làm phát sinh bài toán về nơi lưu trú và phúc lợi đi kèm, vốn đang chịu ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố khách quan lẫn chủ quan.

9.2 - Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026:

Với các phân tích SWOT nêu trên, Hội đồng quản trị Công ty đề xuất kế hoạch năm 2026 như sau:

CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN 2025	KẾ HOẠCH 2026	Kế hoạch 2026 so với thực hiện năm 2025 (%)
1- Tổng doanh thu	Tỷ đồng	833.59	835,00	100,17
2- Xuất khẩu	Triệu USD	30.60	31,00	101,31
3- Khấu hao TSCĐ	Tỷ đồng	11.12	11,50	103,42
4- Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	10.01	10,50	104,90

9.3 - Các giải pháp cơ bản thực hiện kế hoạch 2026:

Với những dự báo về môi trường kinh doanh đã nêu, dự kiến năm 2026 sẽ tiếp tục là năm khó khăn và áp lực đối với Hội đồng quản trị và Ban Điều hành Công ty trong việc hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026. Với tinh thần nỗ lực và quyết tâm, Công ty sẽ tập trung ở các giải pháp sau:

- Kế hoạch năm 2026 của Công ty tiếp tục thay đổi về cơ cấu mặt hàng Tôm - Cá là 55-45. Gia công không còn đơn thuần ở Cá mà được phát triển thêm cả ở Tôm và mặt hàng khác, đặc biệt sẽ phát triển các mặt hàng giá trị gia tăng đối với gia công.

- Công ty cần tập trung và chuẩn bị nguồn lực sản xuất cho các mặt hàng và cơ cấu đã lựa chọn, cụ thể:

+ Chú trọng bảo trì hệ thống máy hấp luộc và IQF hiện có để đảm bảo công suất; Công ty cố gắng duy trì hiện trạng trong tương lai gần và sẽ phải có đầu tư thay thế trong tương lai;

+ Tuyển dụng lao động để bù đắp thiếu hụt nhân công và giữ lao động có tay nghề là những vấn đề rất quan trọng, khoản mục chi phí này theo đó cũng sẽ có thay đổi theo hướng tăng trong năm/ từ năm 2026;

+ Tập trung kiểm soát và lập kế hoạch thu mua nguyên liệu phù hợp, chuẩn bị đủ nguyên liệu để đảm bảo nguồn cung nguyên liệu cho sản xuất;

- Triển khai số hoá hoạt động quản lý và quản trị của Công ty để nâng cao năng lực điều hành.

- Năm 2025, Công ty thực hiện xong phần thẩm duyệt thiết kế PCCC bởi cơ quan hữu quan, triển khai thi công và dự kiến đầu năm 2026 sẽ tiến hành nghiệm thu.

- Công ty sẽ tập trung nâng cấp hệ thống điện và hai phòng máy đã xuống cấp để đảm bảo an toàn vận hành và môi trường làm việc tốt hơn. Đặc biệt, danh mục đầu tư năm 2026

ưu tiên dự án điện năng lượng mặt trời áp mái, nhằm phát huy năng lực đội ngũ kỹ thuật nội bộ và tối ưu hóa chi phí trước áp lực tăng giá điện từ cơ chế giá hai thành phần sắp tới.

- Chi phí thuê đất (01 Bùi Quốc Hưng tại Khu công nghiệp dịch vụ thủy sản Đà Nẵng và lô đất của đơn vị Phát triển Nguồn Lợi Thủy Sản tại Khu công nghiệp Điện Nam - Điện Ngọc) sẽ tăng và luôn trong xu hướng tăng.

- Chi phí tài chính dự báo sẽ chịu áp lực lớn khi lãi suất cho vay có xu hướng tăng.

- Thường xuyên cập nhật thông tin thị trường, theo dõi các yếu tố vĩ mô ảnh hưởng đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty. Từ đó, tìm kiếm các giải pháp thực tế, điều chỉnh kế hoạch và chiến lược phù hợp với từng giai đoạn để mang lại hiệu quả tốt nhất. Đồng thời, chú trọng kiểm soát chất lượng sản phẩm và xây dựng, quảng bá hình ảnh thương hiệu, xây dựng văn hoá doanh nghiệp để nâng khả năng cạnh tranh.

- Cập nhật những bổ sung, sửa đổi luật, yêu cầu của các thị trường để giảm thiểu tác động từ những thay đổi chính sách.

- Cập nhật tình hình lãi suất và các chủ trương của Ngân hàng Nhà nước. Từ đó, Công ty điều chỉnh cơ cấu vay để thích nghi, bao gồm biện pháp phương thức thanh toán đối với các khách hàng.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung trong năm 2025 cùng một số dự báo và kế hoạch cho năm 2026.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Ban Tổng Giám đốc Công ty;
- Kế toán trưởng;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT.



Lê Vĩnh Hòa

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 03 năm 2026

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
NĂM 2025**

Kính gửi: - Cổ đông CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung
- Hội đồng quản trị CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung
- Ban Điều hành CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ chức năng và quyền hạn của Ban kiểm soát (BKS) được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung (Công ty/SEADANANG);

Căn cứ kết quả kiểm tra, đánh giá, phân tích của Ban kiểm soát đối với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán của Công ty;

Căn cứ Biên bản làm việc của Ban kiểm soát ngày 20/03/2026,

Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2025 như sau:

I. Thẩm định kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính năm 2025 của Công ty:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty:

Trong năm 2025, Công ty đã đạt được kết quả sản xuất kinh doanh với một số chỉ tiêu chính như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2025 (KH2025)	Thực hiện 2025 (TH2025)	% TH2025/ KH2025
1- Tổng doanh thu (Doanh thu thuần)	Tỷ đồng	770	833,59	108,26%
<i>1.1- Doanh thu XK thủy sản</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>752</i>	<i>821,57</i>	<i>109,24%</i>
<i>Trong đó: Kim ngạch XK Thủy sản</i>	<i>Triệu USD</i>	<i>29,47</i>	<i>30,597</i>	<i>103,82%</i>
<i>1.2- Doanh thu SXKD thức ăn nuôi thủy sản</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>11,21</i>	<i>5,91</i>	<i>52,72%</i>
<i>1.3- Doanh thu từ kinh doanh dịch vụ</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>6,79</i>	<i>6,21</i>	<i>91,46%</i>
2- Khấu hao TSCĐ	Tỷ đồng	11,50	11,12	96,70%
3- Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	9,20	10,014	108,85%

2. Thẩm định tình hình tài chính năm 2025 của Công ty:

2.1. Công tác lập Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty:

Báo cáo tài chính năm 2025 do Công ty lập theo đúng quy định tại Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính và được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán – Thẩm định giá và Tư vấn Ecovis AFA Việt Nam.

Ý kiến của đơn vị kiểm toán độc lập sau khi kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty như sau:

Đơn vị kiểm toán có ý kiến ngoại trừ như sau:

“... Kiểm toán viên không thu thập được Báo cáo tài chính cũng như các thông tin báo cáo tài chính của khoản đầu tư vào Công ty liên kết là Công ty CP Đầu tư New City Seadanang, các thủ tục thay thế cũng không thực hiện được. Tổng giá gốc của khoản đầu tư liên kết nêu trên tại ngày 31/12/2025 là 18.365.570.000 VND. Với hạn chế này chúng tôi không thể xem xét việc dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn theo quy định. Do hạn chế phạm vi kiểm toán, chúng tôi không thể đưa ra ý kiến kiểm toán về ảnh hưởng của khoản đầu tư nêu trên đến các khoản mục khác trên Báo cáo tài chính.”

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ như sau:

“... Theo ý kiến chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn "Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ", báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2025 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

2.2. Tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2025:

2.2.1. Tài sản ngắn hạn:

Tại thời điểm 31/12/2025, Công ty có tài sản ngắn hạn là 297.299.237.010 đồng, bao gồm các khoản:

- Tiền và các khoản tương đương tiền: 15.709.682.750 đồng;
- Các khoản phải thu ngắn hạn: 66.002.579.260 đồng;
- Hàng tồn kho: 209.062.139.005 đồng;
- Tài sản ngắn hạn khác: 6.524.835.995 đồng, trong đó Chi phí trả trước ngắn hạn là 3.430.715.141 đồng và Thuế GTGT được khấu trừ là 3.094.120.854 đồng.

2.2.2. Tài sản dài hạn:

Tại thời điểm 31/12/2025, Công ty có tài sản dài hạn là 83.433.819.909 đồng (Năm 2024 là 91.896.760.321 đồng), giảm 9,21% so với cùng kỳ năm trước (Tăng TSCĐ trị giá 3,23 tỷ đồng, chi phí khấu hao trị giá 11,07 tỷ đồng).

Trong năm 2025, Công ty đã có đầu tư thêm một số tài sản, máy móc thiết bị, công cụ dụng cụ mới và thực hiện cải tạo, sửa chữa cải tạo nhà máy phục vụ cho hoạt động SXKD của Công ty. Cụ thể như sau:

- Tăng Tài sản cố định:	3.231.686.809	Đồng
- Sửa chữa lớn:	2.215.022.550	Đồng
- Mua sắm CCDC:	123.954.000	Đồng
TỔNG CỘNG:	5.570.663.359	Đồng

2.2.3. Nợ phải trả:

Tại thời điểm 31/12/2025, Công ty có nợ phải trả là 241.042.860.331 đồng (Năm 2024 là 278.643.500.803 đồng), giảm 13,49% so với cùng kỳ năm 2024, trong đó chủ yếu bao gồm:

- Nợ ngắn hạn: 237.927.956.305 đồng (Năm 2024 là 272.247.788.111 đồng), giảm 12,61% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Cơ cấu nợ vay ngắn hạn vẫn chiếm tỷ trọng lớn dù có giảm từ 90,98% xuống 86,99% trên Nợ ngắn hạn, tương đương khoản vay ngắn hạn giảm khoảng 40,7 tỷ đồng về giá trị và giảm 16,44% về tỷ lệ so với cùng kỳ năm 2024.

- Nợ dài hạn (Vay dài hạn tại các ngân hàng): 3.114.904.026 đồng, giảm 51,30% so với cùng kỳ năm trước.

2.2.4. Nguồn vốn chủ sở hữu:

Tại thời điểm 31/12/2025, Công ty có vốn chủ sở hữu là 139.690.196.588 đồng, cơ cấu bao gồm vốn góp của các cổ đông 120.000.000.000 đồng, Quỹ đầu tư phát triển 11.388.233.760 đồng. Đồng thời, kết thúc năm tài chính 2025, Báo cáo tài chính của Công ty ghi nhận khoản Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là 8.403.612.828 đồng.

2.3. Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
Tỷ suất lợi nhuận			
Tỷ lệ lãi gộp/ DT bán hàng	8,83%	9,57%	8,75%
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu bán hàng	0,10%	1,26%	1,21%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /vốn chủ sở hữu (ROE)	0,58%	6,52%	5,52%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /tổng tài sản(ROA)	0,17%	2,08%	1,90%
Hiệu quả sử dụng hàng tồn kho			
Ngày lưu kho bình quân (ngày)	124,12	119,53	104,54
Vòng quay hàng tồn kho (vòng)	2,94	3,05	3,49
Khả năng thanh toán			
Khả năng thanh toán ngắn hạn (lần)	1,16	1,17	1,25
Khả năng thanh toán nhanh (lần)	0,36	0,35	0,37
Cơ cấu tài sản			
Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	76,55%	77,63%	78,09%
Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	23,45%	22,37%	21,91%
Cơ cấu vốn			

Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	68,41%	67,82%	63,31%
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	76,59%	88,89%	85,86%
Vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	31,59%	32,18%	36,69%
Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ (Tỷ đồng)	769,20	733,78	828,14
Dòng tiền từ hoạt động kinh doanh (Tỷ đồng)	23,22	-28,01	37,42

2.4. Nhận xét chung:

Theo ý kiến của Ban kiểm soát, Báo cáo tài chính năm 2025 do Công ty lập đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 và cũng đã được đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán theo đúng quy định.

Tổng kết năm 2025, Tổng doanh thu của Công ty là 833,59 tỷ đồng, tăng 13,62% so với năm 2024 và vượt 8,26% so với kế hoạch được giao; Lợi nhuận trước thuế là 10,014 tỷ đồng, tăng 9,42% so với năm trước và vượt 8,85% so với kế hoạch lợi nhuận được giao. Với kết quả lợi nhuận đạt được như vừa nêu trên, sau nhiều nỗ lực, cố gắng và quyết tâm, kết thúc năm tài chính 2025, Công ty tiếp tục ghi nhận khoản lãi 2 năm liên tiếp (Sau nhiều năm lỗ từ năm 2020 đến năm 2023). Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối được ghi nhận tại ngày 31/12/2025 là khoảng hơn 8,4 tỷ đồng.

Theo số liệu tổng hợp xuất khẩu thủy sản năm 2025 của Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP):

Năm 2025, xuất khẩu thủy sản Việt Nam lần đầu tiên vượt mốc 11 tỷ USD, đánh dấu sự phục hồi mạnh mẽ sau giai đoạn khó khăn kéo dài của thị trường toàn cầu. Tuy nhiên, những tín hiệu tích cực này chưa đủ để bảo đảm một năm 2026 thuận lợi, khi nhiều rủi ro và thách thức vẫn hiện hữu.

Kim ngạch xuất khẩu thủy sản Việt Nam năm 2025 đạt hơn 11,34 tỷ USD, tăng khoảng 13% so với năm 2024, vượt mục tiêu đề ra từ đầu năm. Kết quả này cho thấy, sự nỗ lực lớn của cộng đồng doanh nghiệp trong bối cảnh chi phí sản xuất tăng cao, nhu cầu tiêu dùng thế giới chưa phục hồi đồng đều và các rào cản thương mại ngày càng khắt khe.

Trong cơ cấu mặt hàng, tôm tiếp tục là nhóm sản phẩm xuất khẩu chủ lực, đóng góp khoảng 4,65 tỷ USD, tăng tới 20% so với năm 2024. Đáng chú ý, tôm hùm xuất khẩu tăng hơn gấp đôi, đạt khoảng 817 triệu USD, phản ánh nhu cầu tăng mạnh tại các thị trường châu Á, đặc biệt là Trung Quốc. Cá tra đạt kim ngạch khoảng 2,19 tỷ USD, tăng 8%, cho thấy thị trường dần ổn định sau giai đoạn trầm lắng. Trong khi đó, nhóm cá biển khác đạt khoảng 2,16 tỷ USD, tăng gần 12%, tiếp tục khẳng định vị thế của thủy sản khai thác trong tổng thể xuất khẩu. Riêng cá ngừ vẫn gặp nhiều khó khăn do thiếu hụt nguyên liệu, chi phí đánh bắt tăng cao và các quy định liên quan đến khai thác hợp pháp, chống khai thác IUU chưa được tháo gỡ triệt để.

Xét theo thị trường, Mỹ vẫn là thị trường lớn, với kim ngạch gần 1,9 tỷ USD, nhưng mức tăng chỉ khoảng 3%, phản ánh sự dè dặt của các nhà nhập khẩu trước nguy cơ gia tăng rào cản thương mại và các biện pháp kiểm soát chất lượng nghiêm ngặt hơn. Ngược lại, Trung Quốc và Hồng Kông (Trung Quốc) trở thành điểm sáng lớn nhất trong năm 2025, với kim ngạch đạt khoảng 2,45 tỷ USD, tăng gần 29% so với năm trước. Nhu

cầu tiêu thụ thủy sản tươi sống và cao cấp tại thị trường này đã tạo cú hích mạnh cho xuất khẩu tôm hùm, cua, cá biển.

Bên cạnh đó, xuất khẩu sang EU đạt khoảng 1,2 tỷ USD, trong khi khối CPTPP đóng góp hơn 3 tỷ USD, tiếp tục là những thị trường quan trọng giúp đa dạng hóa đầu ra cho thủy sản Việt Nam. Mặc dù đạt kết quả ấn tượng trong năm 2025, VASEP nhận định năm 2026 ngành Thủy sản vẫn đối mặt với nhiều thách thức. Trong đó, các yếu tố rủi ro chính gồm: Chính sách thương mại và thuế quan của Mỹ có thể tiếp tục thay đổi, ảnh hưởng trực tiếp đến các mặt hàng chủ lực như tôm và cá tra; cạnh tranh tại các thị trường lớn như EU, Trung Quốc, ASEAN và Trung Đông dự báo sẽ gay gắt hơn khi nhiều quốc gia đẩy mạnh xuất khẩu nhằm bù đắp cho sự suy giảm ở các thị trường truyền thống; thể vàng IUU của EU vẫn là rào cản lớn đối với thủy sản khai thác, đặc biệt là cá ngừ và các sản phẩm cá biển; chi phí sản xuất, logistics và yêu cầu về truy xuất nguồn gốc, phát triển bền vững ngày càng cao, buộc doanh nghiệp phải đầu tư nhiều hơn cho công nghệ và quản trị chuỗi cung ứng.

Các chuyên gia cho rằng, để duy trì đà tăng trưởng trong năm 2026 và những năm tiếp theo, ngành Thủy sản Việt Nam cần chuyển mạnh từ tăng trưởng về lượng sang tăng trưởng về chất, tập trung vào chế biến sâu, sản phẩm giá trị gia tăng và phát triển bền vững. Bên cạnh đó, việc đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, giảm phụ thuộc vào một vài thị trường lớn, đồng thời sớm tháo gỡ các vướng mắc liên quan đến IUU, sẽ là yếu tố then chốt giúp thủy sản Việt Nam giữ vững vị thế trên bản đồ thương mại toàn cầu.

Đối với thị trường xuất khẩu chủ lực của Công ty, năm 2025, thị trường Nhật Bản vẫn nằm trong nhóm ba thị trường nhập khẩu thủy sản lớn nhất của Việt Nam. Năm 2025, xuất khẩu thủy sản của Việt Nam sang Nhật Bản đạt gần 1,7 tỷ USD, tăng 10,3% so với cùng kỳ năm trước, chiếm gần 15% tổng kim ngạch xuất khẩu toàn ngành trong năm qua. Nhật Bản là thị trường có yêu cầu rất cao về chất lượng, an toàn thực phẩm, kiểm soát dư lượng và truy xuất nguồn gốc. Các mặt hàng xuất khẩu chủ lực của Việt Nam sang Nhật Bản như: tôm, mực, bạch tuộc, cá ngừ và nhiều loại cá biển khác đều thuộc nhóm sản phẩm đòi hỏi quy trình sản xuất khép kín, tiêu chuẩn nghiêm ngặt và tính ổn định cao. Tôm thẻ chân trắng (vannamei) tiếp tục củng cố vị thế là mặt hàng chiến lược của Việt Nam xuất khẩu sang Nhật trong năm 2025; khi đạt 324,1 triệu USD, tăng 15,1%, chiếm hơn 22% tổng kim ngạch. Cũng trong năm 2025, với tình hình sức mua yếu khiến người dân Nhật Bản ưu tiên nhóm sản phẩm giá hợp lý, độ tin cậy cao, và thuận tiện sử dụng trong các bữa ăn gia đình hoặc suất ăn công nghiệp, do vậy, hoạt động xuất khẩu thủy sản của Việt Nam trong năm qua cũng chứng kiến sự thăng hạng của nhóm cá biển phổ thông, như: cá nục, cá thu, cá trích. Bên cạnh là thị trường xuất khẩu quan trọng của thủy sản Việt Nam, trong năm qua, Nhật Bản tiếp tục nằm trong nhóm bốn quốc gia cung cấp thủy sản lớn nhất cho Việt Nam, với kim ngạch trên 300 triệu USD trong năm 2025. Điều này cho thấy quan hệ thủy sản giữa Việt Nam - Nhật Bản đang chuyển mạnh từ hợp tác thương mại sang liên kết chuỗi giá trị khu vực; sự gắn kết hai chiều về cung ứng, công nghệ và tiêu chuẩn mở ra dư địa lớn, nâng tầm vị thế ngành thủy sản Việt Nam trên thị trường quốc tế. Những diễn biến trên, lại tiếp tục khẳng định những điều chỉnh về định hướng chiến lược hoạt động của Công ty từ năm 2024 đến nay là phù hợp. Trong những năm gần đây, Công ty đang từng bước tăng tỷ trọng các sản phẩm cá trong cơ cấu hàng hóa sản xuất hàng năm, cụ thể: tỷ trọng tôm – cá trong cơ cấu sản xuất hàng năm biến động như sau: năm 2024: 70 – 30 và năm 2025: 65 – 35; dự kiến năm 2026 sẽ cố gắng

đạt: 60 – 40. Trong đó: hoạt động sản xuất ở mảng cá chủ yếu tập trung ở hoạt động gia công (chiếm khoảng 80-90% sản lượng sản xuất của mảng cá), phần còn lại là hoạt động tự doanh của Công ty.

Trong năm 2025, Tổng sản lượng xuất khẩu của Công ty là 5.068,73 tấn, bằng 96,48% so với năm 2024, đạt 93,11% so với kế hoạch được giao. Tuy nhiên, Tổng kim ngạch xuất khẩu của Công ty đạt 30,60 triệu USD, cao hơn 10,36% so với năm trước, đạt vượt 3,81% so với chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Việc kim ngạch xuất khẩu tăng trưởng nghịch chiều so với Sản lượng xuất khẩu là do đơn giá xuất khẩu bình quân của Công ty năm 2025 đã có dấu hiệu tăng trở lại so với những năm trước. Kết quả hoạt động của Chi nhánh – Công ty Phát triển Nguồn lợi Thủy sản trong năm 2025 tiếp tục không có hiệu quả, Chi nhánh tiếp tục ghi nhận lỗ 0,58 tỷ đồng. Với các điều kiện về sản xuất, lao động và năng lực cạnh tranh sản phẩm với các đối thủ từ các doanh nghiệp FDI (như: CP, De Heus, Cargill,...) như hiện tại của Chi nhánh thì khả năng có thể tiếp tục duy trì hoạt động là rất thấp.

Năm 2025, Công ty tiếp tục cố gắng kiểm soát và quản lý chặt chẽ các công nợ và hàng tồn kho, cụ thể:

- Các khoản phải thu ngắn hạn được ghi nhận tại ngày 31/12/2025 của Công ty là 66,00 tỷ đồng, tăng nhẹ 2,55% so với cùng kỳ năm 2025 (Trong khi doanh thu tăng 8,26%) và chiếm 22,20% trên Tài sản ngắn hạn của Công ty.

- Hàng tồn kho được ghi nhận tại ngày 31/12/2025 của Công ty là 209,06 tỷ đồng, giảm 5,96% so với cùng kỳ năm 2024, và chiếm 70,32% trên Tài sản ngắn hạn của Công ty. Đối với đặc thù của đơn vị sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực thủy sản, việc Công ty có tỷ trọng Hàng tồn kho trên Tài sản ngắn hạn cao là phù hợp vì Công ty phải luôn có nguồn hàng hóa và nguyên liệu để sẵn sàng sản xuất và cung cấp hàng hóa cho khách hàng. Theo số liệu ghi nhận tại cùng thời điểm, tỷ trọng Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang chiếm đến 96,81% (Năm 2024 là 96,57%) trên cơ cấu Hàng tồn kho; Điều này cho thấy các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tính đến cuối năm vẫn đang được duy trì ổn định, đảm bảo việc làm cho người lao động của Công ty.

- Nợ phải trả được ghi nhận tại ngày 31/12/2025 của Công ty là 241,04 tỷ đồng, giảm 13,49% so với cùng kỳ năm trước, chiếm 63,31% trên cơ cấu Tổng tài sản (Tổng nguồn vốn) của Công ty. Trong đó: Nợ ngắn hạn được ghi nhận tại cùng thời điểm là 237,93 tỷ đồng, giảm 12,61% so với cùng kỳ năm 2024 và chiếm tỷ trọng 98,71% trên cơ cấu Nợ phải trả của Công ty. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn vẫn là thành tố chủ yếu chiếm đến 86,99% trên cơ cấu của Nợ ngắn hạn; điều này tiếp tục cho thấy sự phụ thuộc lớn của Công ty vào nguồn vốn vay của các ngân hàng thương mại để tài trợ cho các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Đồng thời, Công ty tiếp tục cố gắng kiểm soát các loại chi phí, qua đó góp phần vào kết quả hoạt động chung của Công ty trong năm 2025. Tuy nhiên, tỷ trọng Giá vốn hàng bán trên Doanh thu thuần của Công ty năm 2025 có tăng nhẹ 0,82% (Nguyên nhân chính do giá cả nguyên liệu đầu vào tăng) với tỷ lệ 91,25% (năm 2024 là 90,43%). Tổng tỷ trọng các chi phí (gồm: Chi phí tài chính, Chi phí bán hàng và Chi phí quản lý doanh nghiệp) trên Doanh thu thuần năm 2025 là 8,47% (Năm 2024 là 9,40%), giảm 0,93% so với cơ cấu này của năm trước.

Theo phân tích báo cáo Lưu chuyển tiền tệ năm 2025: Dòng tiền kinh doanh của Công ty chuyển từ âm sang dương, đây là một tích cực. Năm 2024, lưu chuyển tiền thuần từ HĐKD âm hơn 28 tỷ VND, nhưng sang năm 2025 đã dương hơn 37,4 tỷ VND. Điều này cho thấy Công ty đã bắt đầu tạo ra tiền thực tế từ hoạt động kinh doanh cốt lõi thay vì phải bù lỗ bằng các nguồn vốn khác. Tuy nhiên, Dòng tiền thuần trong kỳ lại âm 12,1 tỷ đồng, nguyên nhân là do áp lực trả nợ gốc vay vẫn rất lớn. Năm 2025, Công ty vay mới 735 tỷ nhưng phải trả nợ gốc lên tới 779 tỷ, vì thế Dòng tiền từ hoạt động tài chính âm 44 tỷ; điều này tiếp tục chứng minh việc Công ty đang phải dùng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền dự trữ để trả nợ vay cũ hay nói cách khác là nguồn tài chính của Công ty phụ thuộc hoàn toàn vào nguồn vốn vay từ các ngân hàng thương mại.

Hệ số thanh toán hiện thời của Công ty tại thời điểm 31/12/2025 tiếp tục được cải thiện là 1,25 (năm 2024 là 1,17) và lớn hơn 1 là tương đối tốt, tuy nhiên, cùng thời điểm, hệ số thanh toán nhanh vẫn còn thấp, chỉ có 0,37 (Năm 2024 là 0,35). Điều này phản ánh đúng tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đang phải phụ thuộc rất lớn vào nguồn vốn vay để bổ sung cho nguồn vốn lưu động và đầu tư. Đối với các khoản phải thu, Công ty vẫn còn một số các khoản nợ khó đòi (Chiếm tỷ trọng đến 76,17% trên Vốn góp của chủ sở hữu) từ các đối tác như: CTCP Inox Hòa Bình, CTCP Đầu tư 3GR, CTCP Đầu tư và Phát triển Đức Quân, CTCP Sản xuất Phú Lâm, Công ty TNHH Thương mại Tân Vinh Thái, Công ty TNHH Inox Đại Phát và Doanh nghiệp tư nhân Thương mại Dịch vụ Xuất nhập khẩu Hợp Thành Công. Công ty vẫn đang cố gắng thu hồi tối đa công nợ từ các khách hàng trên. Tuy nhiên, trong năm 2025 Công ty không thu được công nợ khó đòi này. Nhìn chung, tình hình tài chính Công ty ổn định, được quản lý chặt chẽ.

Trong tháng 05/2025 phòng Thanh tra –Kiểm tra số 3 thuộc chi cục thuế khu vực XII đã xuống Công ty kiểm tra thuế từ năm 2020 đến năm 2023, kiểm tra hoàn thuế đến tháng 08/2024. Sau khi kiểm tra, ngày 26/06/2025 Công ty đã nhận được quyết định xử phạt hành chính số 2564/QĐ-XPHC-CCTKV.XII tổng số tiền truy thu thuế và bị xử phạt vi phạm hành chính, chậm nộp tổng là 483.756.650 đồng.

II. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

1. Đối với Hội đồng quản trị:

Trong năm 2025, các thành viên HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ, chức năng theo đúng Điều lệ quy định và Quy chế hoạt động của HĐQT, chỉ đạo triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đúng với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đã thông qua.

Trong năm 2025, HĐQT đã tiến hành 11 cuộc họp (bao gồm cả họp trực tiếp và họp theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản) với một số nội dung quan trọng như sau:

- Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025; chốt danh sách cổ đông Công ty tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và các tài liệu chính của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;
- Bổ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc Công ty CP Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung;
- Phê duyệt Phương án đầu tư “Hoàn thiện hệ thống phòng cháy chữa cháy - cứu nạn cứu hộ tại Công ty CP Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung - năm 2025;

- Thông qua kế hoạch vay vốn để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025-2026 của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung tại các tổ chức tín dụng năm 2025;
- Thông qua việc lựa chọn đơn vị thực hiện soát xét, kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty dựa trên đề xuất của Ban kiểm soát;
- Thông qua Cập nhật địa chỉ đăng ký kinh doanh Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung;
- Thông qua thanh lý xe ô tô 7 chỗ cũ, vay mua và thế chấp xe ô tô 7 chỗ mới;
- Thông qua các nội dung liên quan đến hoạt động điều hành Công ty.

2. Đối với Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

Ban Tổng Giám đốc đã tổ chức triển khai kịp thời và thực hiện đúng các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

Công tác quản lý điều hành, triển khai thực hiện sản xuất kinh doanh tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật và của HĐQT Công ty.

Công tác quản lý tài chính, quản lý lao động được Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện theo đúng các quy định hiện hành.

III. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông:

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng giám đốc thường xuyên liên lạc và trao đổi thông tin, phối hợp tốt trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, thực hiện các nhiệm vụ được ĐHCĐ thương niên năm 2025 giao.

Trong năm 2025, Ban kiểm soát tham gia đầy đủ tất cả các cuộc họp của HĐQT và có những đóng góp, kiến nghị với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc tại các phiên họp. Trong năm 2025, Ban kiểm soát tiếp tục theo sát và hỗ trợ Công ty trong việc rà soát và đưa ra góp ý cho HĐQT và Ban điều hành Công ty trong việc cải thiện các vấn đề đang tồn tại của Công ty nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

Các Nghị quyết, Quyết định và tài liệu quan trọng do HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty ban hành được gửi đầy đủ đến Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo cách như đối với thành viên HĐQT.

Quyền tiếp cận thông tin của Ban kiểm soát được đảm bảo.

Trong năm 2025, Ban kiểm soát Công ty không nhận được bất cứ kiến nghị, yêu cầu thực hiện việc kiểm tra nào đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc từ phía cổ đông.

IV. Các hoạt động chính, thù lao, chi phí của Ban kiểm soát năm 2025:

1. Các hoạt động chính của Ban kiểm soát trong năm 2025:

Trong năm 2025, Ban kiểm soát đã tiến hành 03 cuộc họp để thực hiện thông qua Báo cáo và Tờ trình của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025; lựa chọn và đề xuất đơn vị kiểm toán để thực hiện soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính 06 tháng năm 2025 và cả năm 2025 của Công ty; Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát trong 06 tháng đầu năm 2025.

Ban kiểm soát luôn đảm bảo triển khai thực hiện các hoạt động thường xuyên như sau:

- Thực hiện xem xét giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty và thực hiện các nội dung theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và năm 2025, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT;

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng của Ban Tổng Giám đốc trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức kế toán, thống kê và lập Báo cáo tài chính;

- Giám sát các hoạt động của Công ty để tuân thủ theo pháp luật, Điều lệ Công ty, các quy định nội bộ của Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

- Xem xét trình tự, thủ tục đầu tư, mua sắm và thanh lý tài sản cố định của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty;

- Trình Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

- Có văn bản đề xuất gửi HĐQT Công ty về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty.

- Thực hiện Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát trong 6 tháng đầu năm 2025 gửi HĐQT, Ban điều hành và cổ đông Công ty.

- Ban kiểm soát phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong công tác kiểm tra giám sát; nhưng vẫn duy trì được sự độc lập của mình trong việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2025:

Việc chi trả thù lao cho các Thành viên Ban kiểm soát trong năm 2025 được Công ty thực hiện chi trả đúng với nội dung của Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đã được cổ đông thông qua; và được báo cáo chi tiết tại Tờ trình về việc báo cáo thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thực hiện năm 2025 và kế hoạch năm 2026 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 và tại Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán của Công ty (các tài liệu đã được đăng tải đầy đủ trên website chính thức của Công ty tại: <https://seadanang.com.vn/vn/>)

Các chi phí hoạt động khác của Ban kiểm soát được thực hiện theo đúng quy định về quản lý tài chính của Công ty.

VI. Các đánh giá và kiến nghị:

Đánh giá của BKS đối với Công ty trong năm 2025:

Như đánh giá ở phần Nhận xét chung. Năm 2025, kinh tế toàn cầu có dấu hiệu giảm tốc rõ rệt, chủ yếu do hệ lụy từ các rào cản thuế quan và sự bất định chính sách tại các nền kinh tế lớn, bất ổn địa chính trị trên thế giới. Điểm nóng đáng chú ý là chính sách thuế của Mỹ, áp mức thuế căn bản 10% lên hầu hết hàng nhập khẩu từ tháng 4/2025. Riêng đối với Việt Nam, Mỹ thực hiện cơ chế “thuế đối ứng” ở mức 20%, thậm chí lên đến 40% đối với các mặt hàng bị xác định là chuyển tải bất hợp pháp. Tuy nhiên, đứng

trước những khó khăn và thách thức đó, kinh tế Việt Nam vẫn xuất sắc về đích năm 2025 với mức tăng trưởng 8,02%, vượt xa dự báo của các tổ chức quốc tế.

Với Nhật Bản, thị trường xuất khẩu chính của Công ty, sau thời gian chịu tác động bởi lạm phát toàn cầu và sức mua suy yếu, năm 2025, xuất khẩu thủy sản Việt Nam sang Nhật Bản tiếp tục phục hồi và tăng trưởng ổn định nhờ uy tín chất lượng, hàng giá trị gia tăng cao và tận dụng tốt các FTA. Tuy nhiên, Công ty đối mặt với những thách thức lớn từ biến động tỷ giá Yên, chi phí logistics cao, và các quy định khắt khe về bền vững và sự cạnh tranh từ các nước sản xuất lớn như Ấn Độ, Ecuador, Indonesia tại thị trường này. Tuy nhiên, Công ty vẫn giữ được các khách hàng truyền thống và mở rộng thêm các khách hàng mới.

Kết thúc năm tài chính 2025, Công ty thực hiện vượt các chỉ tiêu kế hoạch về Tổng doanh thu và Lợi nhuận được ĐHCĐ thường niên năm 2025 giao. Cụ thể: Tổng doanh thu thực hiện năm 2025 của Công ty là 833,59 tỷ đồng (kế hoạch năm 2025: 770 tỷ đồng), vượt 8,26% so với kế hoạch được giao; Lợi nhuận trước thuế là 10,014 tỷ đồng, vượt 8,85% so với kế hoạch lợi nhuận được giao. Với kết quả Lợi nhuận đạt được của năm 2025, Công ty đã tích lũy thêm 7,5 tỷ đồng bổ sung vào Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Công ty tại ngày 31/12/2025. Điều này tiếp tục giúp Công ty chứng minh với các tổ chức tín dụng khả năng tăng trưởng và triển vọng phát triển của Công ty, do vậy, sắp tới, Công ty có thể có thêm những lợi thế khi làm việc và thương lượng với các tổ chức tín dụng trong việc huy động vốn tài trợ cho các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2026.

Về nguồn lao động, trong năm 2025 năng suất lao động có tăng bù vào việc số lao động giảm, thu nhập của người lao động được cải thiện (Tăng khoảng 1 triệu đồng/người) so với năm trước. Công ty luôn chú trọng công tác đào tạo, cập nhật các chế độ chính sách kịp thời và phúc lợi cho người lao động tốt hơn các năm trước.

Bên cạnh những điểm nổi bật đáng ghi nhận như trên, Công ty vẫn tồn tại một số vấn đề cần tiếp tục theo dõi và cải thiện, điều chỉnh tiếp tục trong thời gian tới, cụ thể:

Dự kiến, năm 2026, Chi nhánh – Công ty Phát triển Nguồn lợi Thủy sản sẽ phải dừng hoạt động sau nhiều năm thua lỗ do dây chuyền máy móc thiết bị và công nghệ đã quá lạc hậu nên sản phẩm không thể cạnh tranh với các Công ty lớn khác trên thị trường. Năm 2025, Công ty đã xử lý nhiều hạng mục, đến cuối 2025, nguyên vật liệu – thành phẩm tồn kho đã xử lý xong, công nợ phải thu được thu hồi gần hết và khách hàng cam kết trả hết nợ trong năm 2026. Sau khi, Chi nhánh – Công ty Phát triển Nguồn lợi Thủy sản chính thức ngừng các hoạt động sản xuất, Công ty cần phải tập trung chú ý trong công tác xây dựng và tìm kiếm khách hàng phù hợp để thực hiện khai thác có hiệu quả đối với khu đất hiện đang là trụ sở của Chi nhánh tại Khu công nghiệp Điện Nam Điện Ngọc – TP. Đà Nẵng.

Tính đến ngày 31/12/2025, tổng giá trị các khoản nợ khó đòi của Công ty là 91,40 tỷ đồng (giá trị chưa bao gồm lãi phát sinh của các khoản nợ khó đòi này). Trong đó gồm các khoản nợ khó đòi của một số đối tác sau: CTCP Inox Hòa Bình (31,82 tỷ đồng), CTCP Đầu tư 3GR (với 22,85 tỷ đồng), CTCP Đầu tư và Phát triển Đức Quân (với 19,18 tỷ đồng), CTCP Sản xuất Phú Lâm (5,78 tỷ đồng), Công ty TNHH Thương mại Tân Vinh Thái (3,74 tỷ đồng), Công ty TNHH Inox Đại Phát (2,17 tỷ đồng) và DNTN Thương mại Dịch vụ XNK Hợp Thành Công (2,02 tỷ đồng). Trong năm 2025, công ty không thu hồi

được khoản công nợ nào. Các công nợ này đã nhận được các phán quyết của tòa án và đã được chuyển sang các đơn vị thi hành án địa phương, do vậy, trong thời gian sắp tới, Công ty cần tiếp tục bám sát các đơn vị thi hành án địa phương, cũng như làm việc với đơn vị tư vấn luật và các đối tác đang còn công nợ với Công ty để cố gắng thu hồi các Công ty nợ trên. Việc thu hồi các công nợ khó đòi trên sẽ là nguồn bổ sung tài chính hữu hiệu cho Công ty, giảm thiểu sự phụ thuộc của Công ty vào nguồn vốn vay từ các ngân hàng thương mại trong thời gian tới.

Công ty cũng cần tiếp tục cố gắng tìm kiếm các kênh liên lạc với CTCP Đầu tư New City Seadanang (NCS) để thu thập các thông tin về tình hình của NCS, qua đó nắm bắt và cập nhật tình hình của đơn vị có vốn đầu tư của Công ty, đồng thời, có tài liệu cung cấp cho đơn vị kiểm toán độc lập nhằm loại bỏ các ý kiến ngoại trừ và nhấn mạnh của kiểm toán viên về NCS ra khỏi Báo cáo tài chính được kiểm toán hàng năm của Công ty.

Ban kiểm soát có một số kiến nghị đối với Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty như sau:

- Đề nghị Ban điều hành Công ty tiếp tục theo dõi, bám sát các diễn biến của thị trường, cả thị trường tiêu thụ và thị trường nguyên liệu, để từ đó có báo cáo kịp thời trình HĐQT Công ty đối với các giải pháp và phương hướng hoạt động phù hợp cho Công ty trong năm 2026;

- Đề nghị Ban điều hành Công ty có phương án cụ thể đối với việc ngừng hoạt động của Chi nhánh – Công ty Phát triển Nguồn lợi Thủy sản cũng như xây dựng kế hoạch tìm kiếm khách hàng để khai thác đối với khu đất hiện đang là trụ sở của Chi nhánh tại Khu công nghiệp Điện Nam Điện Ngọc – TP. Đà Nẵng và trình HĐQT Công ty xem xét quyết định theo đúng thẩm quyền và phân cấp.

- Đề nghị Ban điều hành Công ty tiếp tục sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn vay từ các ngân hàng thương mại và các nguồn tài trợ vốn khác; đảm bảo an toàn tài chính cho Công ty; đồng thời, Công ty cũng lưu ý trong việc cân đối dòng tiền để đảm bảo nguồn tiền trả nợ vay ngân hàng và nguồn vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Đề nghị Ban điều hành Công ty tiếp tục kiểm soát chặt chẽ các khoản nợ phải thu khách hàng và các công nợ khác của Công ty. Đối với các khoản phải thu khó đòi, Công ty tiếp tục có những tác động mạnh mẽ hơn với các đơn vị thi hành án nhằm thu hồi tài sản cho Công ty, đồng thời, Công ty cũng có những hành động quyết liệt và mạnh mẽ hơn với các đối tác hiện có công nợ lớn và cũng đã thương lượng về kế hoạch trả nợ đối với Công ty để sớm thu hồi công nợ về cho Công ty. Nếu Công ty có thể sớm thu hồi các khoản công nợ lớn khó đòi như đã nêu trong báo cáo này, gồm: CTCP Đầu tư 3GR, CTCP Đầu tư và Phát triển Đức Quân, Công ty TNHH Thương mại Tân Vinh Thái, DNTN Thương mại Dịch vụ XNK Hợp Thành Công, ... thì đó sẽ là một nguồn bổ sung vốn rất lớn cho Công ty trong giai đoạn tình hình tài chính của Công ty đang phải phụ thuộc rất nhiều từ nguồn vốn vay từ các ngân hàng thương mại; và góp phần cải thiện kết quả hoạt động của Công ty, đặc biệt trong bối cảnh hoạt động SXKD của Công ty sắp tới

sẽ có nhiều chuyển biến mới và có nhu cầu đầu tư thêm máy móc, thiết bị, nhà xưởng để đáp ứng kịp thời các yêu cầu ngày một khắt khe hơn từ các khách hàng;

- Đề nghị Công ty tiếp tục làm việc với phía Công ty CP Đầu tư New City Seadanang để thực hiện chủ trương của HĐQT đối với các vấn đề tại 31 Ngũ Hành Sơn, P. Mỹ An, Q. Ngũ Hành Sơn, Đà Nẵng; và yêu cầu NCS cung cấp thông tin về tình hình của đơn vị này nhằm cập nhật thông tin về khoản đầu tư tại doanh nghiệp khác; đồng thời có tài liệu cung cấp cho đơn vị kiểm toán độc lập trong thời gian tới, chấm dứt việc tồn tại ý kiến ngoại trừ trên Báo cáo tài chính đã soát xét/kiểm toán của Công ty.

- Đề nghị công ty thực hiện nghiêm chỉnh các yêu cầu về an toàn Phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường tại nơi sản xuất và nơi làm việc, sớm vận hành các phần mềm quản lý sản xuất để tăng năng xuất lao động trong bối cảnh thị trường lao động có xu hướng chuyển dịch sang các ngành dịch vụ tại địa phương.

- Đề nghị Ban điều hành Công ty tiếp tục theo dõi tình hình thay đổi của các chính sách liên quan đến đất đai của Nhà nước và phối hợp với đơn vị tư vấn luật để hoàn thiện các thủ tục pháp lý đối với các tài sản là các cơ sở nhà đất thuộc quyền quản lý và sử dụng của Công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty trong năm 2025, kính trình Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- BDH;
- Lưu: VT, TK.HĐQT.



CTCP XNK THỦY SẢN MIỀN TRUNG
MST : 0400100778
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số: 01/2026/TT-ĐHĐCĐ

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 03 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông - Công ty CP XNK Thủy Sản Miền Trung

- Căn cứ Điều lệ Công ty CP XNK Thủy Sản Miền Trung;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét và thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 bởi Công ty TNHH Kiểm Toán – Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam, cụ thể như sau:

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025, ban hành ngày 10/02/2026, đã được công bố thông tin theo quy định của pháp luật và đăng tải toàn văn trên website Công ty: www.seadanang.com.vn, bao gồm:

- 1./ Báo cáo kiểm toán độc lập;
- 2./ Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2025;
- 3./ Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh ngày 31/12/2025;
- 4./ Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

-Như trên;

-Lưu VT, Thư ký HĐQT.



CTCP XNK THUỶ SẢN MIỀN TRUNG
MST : 0400100778
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Số: 02/2026/TT-ĐHCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 03 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông - Công ty CP XNK Thủy Sản Miền Trung

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019; Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 và các sửa đổi, bổ sung liên quan;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm Toán – Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam, ban hành ngày 10/02/2026.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung kính trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025 của Công ty như sau:

Nội dung	Số tiền (đồng)
1. Lợi nhuận trước thuế năm 2025	10.217.328.554
2. Lợi nhuận sau thuế năm 2025	7.504.558.799
3. Lợi nhuận chưa phân phối các năm trước	899.054.029
4. Lợi nhuận sau thuế được phân phối	8.403.612.828
5. Phân phối lợi nhuận	7.152.599.283
a. Quỹ khen thưởng, phúc lợi:	1.000.000.000
b. Chia cổ tức (5%/mệnh giá):	6.000.000.000
c. Trích thưởng HĐQT, BKS theo nghị quyết ĐHCĐ 2025 mức 15% /LN vượt kế hoạch (1.017.328.554 đồng)	152.599.283
6. Lợi nhuận còn lại chưa phân phối:	1.251.013.545

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định thời điểm chi trả cổ tức của năm 2025 phù hợp.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

-Như trên;

-Lưu VT, Thư ký.



Lê Vĩnh Hòa

CTCP XNK THỦY SẢN MIỀN TRUNG
MST : 0400100778
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 03 năm 2026

Số : 03/2026/TT-ĐHĐCĐ

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông - Công ty CP XNK Thủy Sản Miền Trung

- Căn cứ Điều lệ Công ty;
- Căn cứ kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và phân tích môi trường, điều kiện kinh doanh năm 2026,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần XNK Thủy sản Miền Trung kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét và thông qua các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty, cụ thể như sau:

CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN 2025	KẾ HOẠCH 2026	KH 2026 so với TH năm 2025 (%)
1- Tổng doanh thu	Tỷ đồng	833.59	835,00	101,69
2- Xuất khẩu	Triệu USD	30.60	31,00	101,31
3- Khấu hao TSCĐ	Tỷ đồng	11.12	11,50	103,42
4- Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	10.01	10,50	104,90

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

-Như trên;

-Lưu VT, Thư ký.



Lê Vĩnh Hòa

CTCP XNK THUỶ SẢN MIỀN TRUNG
MST: 0400100778
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 03 năm 2026

Số : 04/2026/TT-ĐHĐCĐ

TỜ TRÌNH

V/v: Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty năm 2025
và kế hoạch chi trả thù lao năm 2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty CP Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/04/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét và thông qua Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty năm 2025 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2026:

1. Mức thù lao HĐQT, BKS Công ty năm 2025 được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua như sau:

- Đại hội đồng cổ đông thống nhất phê duyệt tổng mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty trong năm 2025 là 600.000.000 đồng (Sáu trăm triệu đồng) và giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị phân phối mức thù lao này cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.
- Trong trường hợp Công ty vượt kế hoạch lợi nhuận năm 2025, Hội đồng quản trị sẽ báo cáo, đề xuất Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét, phê duyệt mức bổ sung mức thù lao năm 2025 trên cơ sở thực tế đạt được của năm 2025, đảm bảo hợp lý, hài hòa với tình hình thực tế Công ty.

2. Hội đồng quản trị báo cáo tình hình thực tế chi trả thù lao năm 2025 như sau:

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH	Thù lao thực nhận (ĐVT: đồng)
I	Hội đồng quản trị		480,000,000
1	Lê Vĩnh Hòa	Chủ tịch HĐQT	120,000,000
2	Trần Hữu Hoàng	Thành viên HĐQT	90,000,000
3	Nguyễn Thị Hoàng Lan	Thành viên HĐQT	90,000,000
4	Phạm Trường Giang	Thành viên HĐQT	90,000,000
5	Đỗ Mạnh Linh	Thành viên HĐQT	90,000,000
II	Ban Kiểm soát		120,000,000
1	Võ Quốc Việt	Trưởng BKS	48,000,000
2	Phạm Thị Thúy Hằng	Thành viên BKS	36,000,000
3	Vũ Văn Đông	Thành viên BKS	36,000,000
	TỔNG		600,000,000

3. Đề xuất mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2026:

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua đề xuất về mức thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS Công ty trong năm 2026 vẫn giữ nguyên như năm 2025, cụ thể:

- Tổng mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty trong năm 2026 là **600.000.000 đồng (Sáu trăm triệu đồng)** và giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị phân phối mức thù lao này cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.

- Trong trường hợp Công ty vượt kế hoạch lợi nhuận năm 2026, Hội đồng quản trị sẽ báo cáo, đề xuất Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2027 xem xét, phê duyệt mức thưởng vượt kế hoạch cho các Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát trên cơ sở thực tế đạt được của năm 2026, đảm bảo hợp lý, hài hòa với tình hình thực tế Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Lưu VT, Thư ký HĐQT.



Lê Vĩnh Hòa

CTCP XNK THỦY SẢN MIỀN TRUNG
MST: 0400100778
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số: 05/2026/TT-ĐHĐCĐ

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 03 năm 2026

TỜ TRÌNH

*V/v Thông qua việc cập nhật, bổ sung ngành, nghề kinh doanh
của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông - Công ty Cổ phần XNK Thủy Sản Miền Trung

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/09/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam có hiệu lực từ ngày 15 tháng 11 năm 2025;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung;
- Căn cứ nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty,

Ngày 29/09/2025, Chính phủ ban hành Danh mục ngành nghề kinh tế Việt Nam kèm theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/09/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam có hiệu lực từ ngày 15 tháng 11 năm 2025 nên một số mã ngành, tên ngành đã thay đổi hoặc bị xóa bỏ. Vì vậy, để thuận lợi cho các hoạt động của Công ty về sau, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét, biểu quyết thông qua nội dung sau đây:

I. Thông qua việc cập nhật, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty, cụ thể như sau:

Cập nhật ngành, nghề kinh doanh của Công ty theo QĐ số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/09/2025:

Ngành, nghề kinh doanh trước khi cập nhật (Theo QĐ số 10/2007/QĐ-TTg ngày 23/01/2007)		Ngành, nghề kinh doanh sau khi cập nhật (Theo QĐ số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/09/2025)		Lý do cập nhật
STT	Mã ngành	Tên ngành	Mã ngành	
1	1020 (Chính)	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản Chi tiết: Chế biến và bảo quản thủy sản đông lạnh	1020 (Chính)	Không thay đổi
2	4512	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4781	Cập nhật theo Quyết định 36 do ngành cũ theo Quyết định 10 đã bị xóa
3	4520	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	9531	
4	4530	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: 45301 Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác 45302 Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống) 45303 Đại lý phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4662	
5	4641	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641	Cập nhật tên ngành cho phù hợp với Quyết định 36
6	4511	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4661	Cập nhật theo Quyết định 36 do ngành cũ theo Quyết định 10 đã bị xóa
7	4610	Đại lý, môi giới, đấu giá	4610	Cập nhật tên ngành cho phù hợp với Quyết định 36



8	4633	Bán buôn đồ uống	9	4633	Bán buôn đồ uống	Không thay đổi
9	4741	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	10	4740	Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin và truyền thông	Cập nhật theo Quyết định 36 do ngành cũ theo Quyết định 10 đã bị xóa
10	4752	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	11	4752	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính, vật liệu và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	Cập nhật tên ngành cho phù hợp với Quyết định 36
11	4541	Bán mô tô, xe máy Chi tiết: 45411 Bán buôn mô tô, xe máy 45412 Bán lẻ mô tô, xe máy 45413 Đại lý mô tô, xe máy	12	4663	Bán buôn mô tô, xe máy, phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	Cập nhật theo Quyết định 36 do ngành cũ theo Quyết định 10 đã bị xóa
			13	4783	Bán lẻ mô tô, xe máy, phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	
12	4649	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	14	4649	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	Không thay đổi
13	4632	Bán buôn thực phẩm	15	4632	Bán buôn thực phẩm	Không thay đổi
14	4651	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	16	4651	Bán buôn máy tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	Cập nhật tên ngành cho phù hợp với Quyết định 36
15	4662	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ vàng miếng)	17	4672	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ vàng miếng)	Cập nhật mã ngành cho phù hợp với Quyết định 36
16	4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	18	4679	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	Cập nhật theo Quyết định 36 do ngành cũ theo Quyết định 10 đã bị xóa

17	4690	Bán buôn tổng hợp	19	4690	Bán buôn tổng hợp	Không thay đổi
18	4722	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	20	4722	Bán lẻ thực phẩm	Cập nhật tên ngành cho phù hợp với Quyết định 36
19	5210	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	21	5210	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	Không thay đổi
20	4513	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: 45131 Đại lý ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống) 45139 Đại lý xe có động cơ khác				Cập nhật theo Quyết định 36 do ngành cũ theo Quyết định 10 đã bị xóa
21	4543	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy				
22	4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	22	4673	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	Cập nhật mã ngành cho phù hợp với Quyết định 36
23	4542	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	23	9532	Sửa chữa, bảo dưỡng mô tô, xe máy	Cập nhật theo Quyết định 36 do ngành cũ theo Quyết định 10 đã bị xóa
24	4620	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	24	4620	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	Không thay đổi
25	4721	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	25	4721	Bán lẻ lương thực	Cập nhật tên ngành cho phù hợp với Quyết định 36
26	4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	26	4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	Không thay đổi
27	5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	27	5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	Không thay đổi

28	6619	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa phân vào đâu	28	6619	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu	Không thay đổi
29	4652	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	29	4652	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	Không thay đổi
30	4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	30	4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	Không thay đổi
31	4751	Bán lẻ vải, len, sợi, chi khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	31	4751	Bán lẻ vải, len, sợi, chi khâu và hàng dệt khác	Cập nhật tên ngành cho phù hợp với Quyết định 36
32	5224	Bốc xếp hàng hóa	32	5224	Bốc xếp hàng hóa	Không thay đổi
33	1080	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	33	1080	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	Không thay đổi
34	4759	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	34	4759	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu	Cập nhật tên ngành cho phù hợp với Quyết định 36
35	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	35	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	Không thay đổi
36	2591	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	36	2591	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	Không thay đổi
37	2511	Sản xuất các cấu kiện kim loại	37	2511	Sản xuất các cấu kiện kim loại	Không thay đổi
38	4100	Xây dựng nhà các loại	38	4101	Xây dựng nhà để ở	Cập nhật theo Quyết định 36
			39	4102	Xây dựng nhà không để ở	do ngành cũ theo Quyết định 10 đã bị xóa

II. Thông qua việc triển khai thực hiện thủ tục cập nhật, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty như sau:

- Giao Chủ tịch Hội đồng quản trị và Người đại diện theo pháp luật hiện tại triển khai hoàn thiện hồ sơ, thực hiện các thủ tục cần thiết tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để ghi nhận những thay đổi nêu tại các mục I trên Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và hồ sơ đăng ký kinh doanh của Công ty theo đúng quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.

- Giao/Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định các nội dung liên quan và hoặc phát sinh từ những thay đổi nêu tại Tờ trình này và triển khai thực hiện các thủ tục, công việc theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết và thông qua nội dung nêu trên.

Xin trân trọng cảm ơn!.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Lưu VT, Thư ký HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN
XUẤT NHẬP KHẨU
THỦY SẢN
MIỀN TRUNG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Lê Vĩnh Hòa

CTCP XNK THỦY SẢN MIỀN TRUNG
MST: 0400100778
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số: 06/2026/TT-ĐHĐCĐ

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 03 năm 2026

TỜ TRÌNH

*V/v Thông qua việc điều chỉnh, cập nhật, bổ sung Điều lệ Công ty
của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông - Công ty Cổ phần XNK Thủy Sản Miền Trung

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/09/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam có hiệu lực từ ngày 15 tháng 11 năm 2025;
- Căn cứ Nghị quyết số 1659/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 16/06/2025 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Đà Nẵng năm 2025;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung;
- Căn cứ nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét và thông qua việc cập nhật, bổ sung Điều lệ Công ty của Công ty như sau:

I. Thông qua việc điều chỉnh, cập nhật, bổ sung Điều 2 Điều lệ Công ty quy định về Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của Công ty

I.1. Loại bỏ tên Chi nhánh Công ty: Chi nhánh Công ty tại Thành phố Hồ Chí Minh ra khỏi khoản 4 Điều 2 Điều lệ Công ty:

Ngày 22/11/2021, Hội đồng quản trị thống nhất dừng hoạt động của Chi nhánh Công ty tại Thành phố Hồ Chí Minh tại Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐQT. Công ty đã triển khai tất cả các công việc liên quan đến các thủ tục dừng hoạt động của Chi nhánh Công ty tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 14/04/2025, Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Thông báo về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh đối với Chi nhánh Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung tại địa chỉ 166 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

I.2. Bổ sung thêm 2 địa điểm kinh doanh vào khoản 4 Điều 2 Điều lệ Công ty:

Sau khi chấm hoạt động chi nhánh đối với Chi nhánh Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung tại Thành phố Hồ Chí Minh, các công việc và hồ sơ được chuyển giao về Công ty trong đó có việc quản lý 2 bất động sản tại 166 Nguyễn Công Trứ, Phường Bến Thành, Thành phố Hồ Chí Minh và 1064 Tạ Quang Bửu, Phường Bình Đông, Thành phố Hồ Chí Minh. Để thực hiện kinh doanh tại địa chỉ này, Công ty đã đăng ký hoạt động 2 địa điểm kinh doanh, cụ thể:

1. Địa điểm kinh doanh: Địa điểm kinh doanh Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung

Địa chỉ: 166 Nguyễn Công Trứ, Phường Bến Thành, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

2. Địa điểm kinh doanh: Địa điểm kinh doanh Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung

Địa chỉ: 1064 Tạ Quang Bửu, Phường Bình Đông, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

I.3. Cập nhật địa chỉ đăng ký kinh doanh của trụ sở Công ty, 2 chi nhánh và 2 địa điểm kinh doanh tại khoản 3 và khoản 4 Điều 2 Điều lệ Công ty:

Tháng 08/2025, Công ty đã thực hiện Nghị quyết HĐQT số 09B/2025/NQ-HĐQT ngày 21/07/2025 về việc Cập nhật địa chỉ đăng ký kinh doanh Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung. Theo đó, Công ty đã cập nhật địa chỉ đăng ký kinh doanh như sau:

1. Trụ sở chính: Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung

Địa chỉ: Số 01 Bùi Quốc Hưng, Phường Sơn Trà, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam

2. Chi nhánh Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung - Công ty Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Thọ Quang

Địa chỉ: Số 01 Bùi Quốc Hưng – Khu Công nghiệp dịch vụ thủy sản Đà Nẵng, Phường Sơn Trà, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam

3. Chi nhánh Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung - Công ty Phát triển Nguồn lợi Thủy sản

Địa chỉ: Lô 7A – Khu công nghiệp Điện Nam - Điện Ngọc, Phường Điện Bàn Đông, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam

4. Địa điểm kinh doanh: Nhà máy Chế biến Thủy đặc sản - Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung

Địa chỉ: Số 01 Bùi Quốc Hưng – Khu Công nghiệp dịch vụ thủy sản Đà Nẵng, Phường Sơn Trà, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam

5. Địa điểm kinh doanh: Nhà máy Chế biến Thực phẩm Sơn Trà - Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung

Địa chỉ: Số 01 Bùi Quốc Hưng – Khu Công nghiệp dịch vụ thủy sản Đà Nẵng, Phường Sơn Trà, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam

II. Thông qua việc điều chỉnh, cập nhật địa chỉ Cổ đông sáng lập – Tổng Công Ty Thủy Sản Việt Nam - Công ty cổ phần tại Phụ lục số 01 của Điều lệ Công ty, cụ thể:**“1. Tên cổ đông sáng lập:**

Tổng Công Ty Thủy Sản Việt Nam - Công ty cổ phần

2. Địa chỉ trụ sở chính:

Số: 2-4-6 Đồng Khởi, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh.”

III. Thông qua việc cập nhật, sửa đổi Khoản 1 Điều 4 Điều lệ Công ty quy định về Ngành, nghề kinh doanh của Công ty:

Sau khi Công ty đã hoàn thành thủ tục cập nhật, bổ sung được ngành, nghề kinh doanh nêu tại Tờ trình số 05/2026/TT-ĐHCĐ, Khoản 1 Điều 4 Điều lệ Công ty được sửa đổi như sau:

STT	MÃ NGÀNH	TÊN NGÀNH
1	1020 (Chính)	<i>Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản</i> <i>Chi tiết: Chế biến và bảo quản thủy sản đông lạnh</i>
2	4781	Bán lẻ ô tô và xe có động cơ khác
3	9531	Sửa chữa, bảo dưỡng ô tô và xe có động cơ khác
4	4662	Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác
5	4782	Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác
6	4641	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép
7	4661	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác
8	4610	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (trừ đấu giá)
9	4633	Bán buôn đồ uống
10	4740	Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin và truyền thông
11	4752	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính, vật liệu và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng
12	4663	Bán buôn mô tô, xe máy, phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy
13	4783	Bán lẻ mô tô, xe máy, phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy
14	4649	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình
15	4632	Bán buôn thực phẩm
16	4651	Bán buôn máy tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm
17	4672	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ vàng miếng)
18	4679	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu
19	4690	Bán buôn tổng hợp
20	4722	Bán lẻ thực phẩm
21	5210	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa
22	4673	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng
23	9532	Sửa chữa, bảo dưỡng mô tô, xe máy
24	4620	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống
25	4721	Bán lẻ lương thực
26	4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ
27	5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động

28	6619	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu
29	4652	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông
30	4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác
31	4751	Bán lẻ vải, len, sợi, chi khâu và hàng dệt khác
32	5224	Bốc xếp hàng hóa
33	1080	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản
34	4759	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu
35	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê
36	2591	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại
37	2511	Sản xuất các cấu kiện kim loại
38	4101	Xây dựng nhà để ở
39	4102	Xây dựng nhà không để ở

IV. Thông qua việc bổ sung nội dung Điều 26 và Điều 42 Điều lệ Công ty:

Thực hiện cập nhật và bổ sung một số quy định theo Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 (Nghị định số 245) về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán. Cụ thể:

IV.1. Bổ sung thêm khoản 7 Điều 26 Điều lệ Công ty quy định về “Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị” như sau:

Bổ sung thêm khoản 7 vào sau khoản 6 Điều 26 Điều lệ Công ty theo quy định tại khoản 78 Điều 1 Nghị định số 245 như sau:

“7. Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác.”

IV.2. Bổ sung thêm khoản 7 Điều 42 Điều lệ Công ty quy định về “Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi” như sau:

Bổ sung thêm khoản 7 vào sau khoản 6 Điều 42 Điều lệ Công ty theo quy định tại khoản 83 Điều 1 Nghị định số 245 như sau:

“7. Tổng Giám đốc không được là người có liên quan của người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên của công ty và công ty mẹ, người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại công ty và công ty mẹ theo quy định tại điểm d khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán.”

V. Thông qua việc triển khai thực hiện thủ tục cập nhật, bổ sung Điều lệ Công ty của Công ty như sau:

- Giao Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoàn thiện và ban hành Điều lệ đã ghi nhận các cập nhật, sửa đổi được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo quy định pháp luật hiện hành.

- Giao/Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định các nội dung liên quan và hoặc phát sinh từ những thay đổi nêu tại Tờ trình này và triển khai thực hiện các thủ tục, công việc theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết và thông qua nội dung nêu trên.
Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Lưu VT, Thư ký HĐQT.



Lê Vĩnh Hòa

CTCP XNK THỦY SẢN MIỀN TRUNG
MST: 0400100778
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số: 07/2026/TT-ĐHĐCĐ

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 03 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua việc điều chỉnh, cập nhật, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông - Công ty Cổ phần XNK Thủy Sản Miền Trung

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị hiện hành của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung,



Trong năm 2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 (Nghị định số 245) về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Nhằm cập nhật, điều chỉnh và bổ sung một số thay đổi của Nghị định số 245, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét và thông qua việc cập nhật, điều chỉnh và bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty như sau:

1. Thông qua việc cập nhật Khoản 8 Điều 26 Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty quy định về “Trách nhiệm của Thành viên Hội đồng quản trị” như sau:

Nội dung Khoản 8 Điều 26 trước khi cập nhật:

“8. Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị Công ty và các kỹ năng cần thiết cho Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty.”

Nội dung Khoản 8 Điều 26 sau khi cập nhật theo Điểm a Khoản 81 Điều 1 Nghị định 245:

“8. Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị Công ty và các kỹ năng cần thiết cho Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Người phụ trách quản trị công ty và người quản lý khác của công ty.”

2. Thông qua việc bổ sung khoản 12 Điều 26 Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty quy định về “Trách nhiệm của Thành viên Hội đồng quản trị” như sau:

Bổ sung thêm khoản 12 vào sau khoản 11 Điều 26 Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty theo quy định tại Điểm b khoản 81 Điều 1 Nghị định số 245 như sau:

“12. Thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định pháp luật sau khi đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.”

3. Thông qua việc điều chỉnh khoản 1 Điều 29 Quy chế nội bộ về quản của Công ty quy định về **“Cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện của Thành viên Hội đồng quản trị”** như sau:

Nội dung Khoản 1 Điều 29 trước khi cập nhật:

“1. Cơ cấu Thành viên Hội đồng quản trị như sau:

Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số Thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa Thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.”

Nội dung Khoản 1 Điều 29 sau khi cập nhật theo quy định tại khoản 79 Điều 1 Nghị định số 245:

“1. Cơ cấu Thành viên Hội đồng quản trị như sau:

Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo có tối thiểu 01 thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa Thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.”

4. Thông qua việc điều chỉnh điểm c khoản 2 Điều 29 Quy chế nội bộ về quản của Công ty quy định về **“Cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện của Thành viên Hội đồng quản trị”** như sau:

Nội dung Điểm c Khoản 2 Điều 29 trước khi cập nhật:

“c. Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là Thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác; Thành viên Hội đồng quản trị Công ty chỉ được đồng thời là Thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa năm (05) công ty khác.”

Nội dung Điểm c Khoản 2 Điều 29 sau khi cập nhật theo quy định tại khoản 78 Điều 1 Nghị định số 245:

“c. Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác.”

5. Thông qua việc triển khai thực hiện thủ tục cập nhật, điều chỉnh và bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty như sau:

- Giao Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoàn thiện và ban hành Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty đã ghi nhận các cập nhật, sửa đổi được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo quy định pháp luật hiện hành.

- Giao/Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định các nội dung liên quan và hoặc phát sinh từ những thay đổi nêu tại Tờ trình này và triển khai thực hiện các thủ tục, công việc theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết và thông qua nội dung nêu trên.

Xin trân trọng cảm ơn!.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Lưu VT, Thư ký HĐQT.



CTCP XNK THỦY SẢN MIỀN TRUNG

MST: 0400100778

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Số: 08/2026/TT-ĐHCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

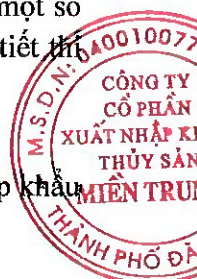
Đà Nẵng, ngày 20 tháng 03 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua việc điều chỉnh, cập nhật, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông - Công ty Cổ phần XNK Thủy Sản Miền Trung

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị hiện hành của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung;



Trong năm 2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 (Nghị định số 245) về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Nhằm cập nhật, điều chỉnh và bổ sung một số thay đổi của Nghị định số 245, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét và thông qua việc cập nhật, điều chỉnh và bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty như sau:

1. Thông qua việc điều chỉnh khoản c Điều 6 Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty quy định về “Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị” như sau:

Nội dung Điểm c Điều 6 trước khi cập nhật:

“c. Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của tối đa năm (05) công ty khác.”

Nội dung Điểm c Điều 6 sau khi cập nhật theo quy định tại khoản 78 Điều 1 Nghị định số 245:

“c. Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác.”

- Giao Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoàn thiện và ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty đã ghi nhận các cập nhật, sửa đổi được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo quy định pháp luật hiện hành.

- Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết và thông qua nội dung nêu trên.

Nơi nhân:

- TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Lê Vĩnh Hòa



CTCP XNK THỦY SẢN MIỀN TRUNG
MST : 0400100778
BAN KIỂM SOÁT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số : 09 /2026/TT-ĐHCĐ

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 03 năm 2026

TỜ TRÌNH

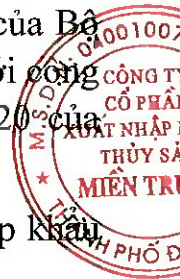
Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung (Công ty);
- Căn cứ Biên bản làm việc của Ban kiểm soát ngày 20/03/2026,

Liên quan tới việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để thực hiện soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung, Ban kiểm soát Công ty trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập đủ điều kiện theo quy định pháp luật để thực hiện soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty dựa trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát xem xét và đề xuất một hoặc một số Công ty kiểm toán độc lập thuộc Danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2026 theo Danh sách được ban hành kèm Quyết định số 3830/QĐ-BTC ngày 14/11/2025 của Bộ Tài chính để HĐQT Công ty lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập phù hợp để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty theo đúng quy định.



Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Lưu VT, Thư ký.

